Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

HANOI

	Hải-phòng, Nam-định, Hà-nội, Hải-dương, Thái-bình, Bắc-ninh, Hưng-yên, Sơn-tây, Hà-đông, Phúc-yên, Vĩnh-yên, Bắc-giang, Lạng-sơn, Thái-nguyên, Tuyên-quang, Yên-bái, Lào-kay, Hà-giang, Cao-bằng, Bắc-kạn, Lai-châu, Sơn-la, Hòa-bình, Ninh-bình, Thanh-hóa, Vinh, Hà-tĩnh, Quảng-bình, Quảng-trị, Thừa-thiên, Tourane, Quảng-ngãi, Qui-nhơn, Tuy-hòa, Nha-trang, Phan-Rang, Phan-Thiết, Đà-lạt, Thủ-dầu-một, Tây-ninh, Biên-hòa, Gia-định, Mytho, Cantho, Long-xuyên, Châu-đốc, Sadec, Travinh, Vĩnh-long, Bạc-liêu, Hà-tiên, Kampot, Kratié, Stungtreng, Kompongcham, Pnom-penh, Battambang, Siemréap, Kompongthom	Toute la Cochinchine, le Cambodge, le Laos, le Kouang-Tchéou-Wan, le Siam, la Chine, le Japon, les Philippines, les Indes Anglaises, les Indes Néerlandaises, l'Australie, la Nouvelle-Zélande, l'Afrique du Sud, l'Egypte, le Canada, les Etats-Unis, l'Europe, les Colonies Françaises	Pays étranger autres que ceux ci-dessus
Một năm. .	6 $ 00	6 $ 90	6 $ 30
Các tháng và Các công-sở	»	8 . 00	8 . 00
Sáu tháng. .	3 . 00	3 . 50	3 . 20
Ba tháng. .	1 . 50	1 . 75	1 . 60
Một tháng. .	0 . 50	0 . 60	0 . 55

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

6 $ 60 — 9 $ 00
» — »
3 . 30 — 4 . 50
1 . 65 — 2 . 25
0 . 55 — 0 . 75

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN VĂN-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNG BẮC TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES
Décomptées à raison de 8 lignes au centimètre de hauteur, sur O m 065 de large
Une seule insertion. . . . . 0 $ 80 le c/m.
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0 $ 18 le c/m
Réclame dans le 1re page. . . . 2 $ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1 $ 50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Cái chương-trình dẫn-thủy nhập-điền của Chính-phủ bao giờ thực-hành xong?

Kỳ Lội đồng Chính-phủ vừa rồi, trong bài diễn-thuyết của quan quyền Toàn-quyền, ngài có nhắc đến cái chương-trình dẫn thủy nhập điền của Chính-phủ đã trù-nghĩ cho dân ta. Cái chương-trình lớn-lao ấy hiện nay Chính-phủ đương bắt đầu khởi biện, chưa biết đến ngày nào cho được thật có hiệu-quả hoàn-toàn? Nhưng cứ cái hi-vọng của dân ta, thì cái chương-trình ấy mà Chính-phủ thực-hành cho xong sớm được một ngày thì cái tiền đồ kinh-tế xứ ta sẽ có tiến bộ sớm được một ngày vậy. Thật thế, xứ ta là một xứ chỉ sống về nghề làm ruộng, so với các xứ khác thì nghề làm ruộng quả là một nghề căn-bản hơn; trong nước công nghệ thương-nghiệp đều còn ấu trĩ cả, những đồ phục dụng không mấy thứ khỏi phải ngoảnh cặp của người ngoài; mỗi năm cái tổng ngạch ngoại hóa thâu nhập ở xứ này kể có hàng trăm hàng triệu; vậy thì ta thử thường vào đâu mà đổi được lấy những đồ cần dùng của ta đó? Trừ ra chỉ có một thứ nông sản mà thôi; nông sản của ta mà có được nhiều, thì ta ăn dùng đã dư, lại bán ra ngoài được nhiều, mua đồ được những đồ cần dùng của ta mà ta được hưởng mọi bề sung-sướng; nông sản của ta mà có được ít thì một là ta bán ra ngoài hết mà không đủ ăn dùng, hai là ta bán ra ngoài chẳng được bao nhiêu, không thể đổi được đủ những đồ cần dùng cho ta mà ta phải chịu mọi bề khốn-khó.

Song, cứ cái hiện trạng ngày nay mà xét thì nông-sản của ta vẫn chưa tăng-tiến được bao nhiêu. Kể cây lúa là thứ cây giống nhiều nhất ở trong xứ ta, mười phần đến chín phần ruộng lúa, mà số gạo xuất cảng mỗi năm chỉ được vào khoảng hơn một triệu tấn, thì nông-sản của ta đã thấy tăng-tiến được chút nào đâu? Bảo rằng tại địa-lợi không tốt du? Thì ở Bắc-kỳ sông Nhị, sông Thương, ở Nam-kỳ sông Sau, sông Trước, hai bên lưu-vực, xanxát những đất mỡ đồng màu, không phải là sa-mạc băng-đương mà không có địa-lợi. Bảo rằng tại nhân-công không đủ du? thì đàn ông đều siêng-năng ruộng rẫy, đàn bà cũng chăm chỉ dâu gai, hầm mấy triệu người, nhưng-nhúc những trai cầy thợ cày, không phải là mường đen-mọi đỏ mà không có nhân công. Xét ra nông-sản mình sở dĩ không tăng-tiến được, miễn lên, tuy bởi có nhiều cớ, mà cái cớ lớn nhất là chỉ tại thủy hạn chưa có cách phòng ngừa. Quả vậy, nghề làm ruộng ở xứ ta quả bị phải hai cái ách cực to: một là ách thủy, hai là ách hạn. Hai cái ách ấy nó bào hại nông-dân ta kể đã mấy mươi đời; bao phen nó làm cho những kẻ cày sâu cuốc bẫm, suốt một mùa thức khuya dậy sớm, giải gió dầm mưa, chân lấm tay bùn, đầu tắt mặt tối biết bao-nhiêu bồ hôi nước mắt, mà công đó công không; nó làm cho những kẻ lều tranh vách nát, ăn chẳng dám ăn, mặc chẳng dám mặc, quanh năm chỉ những cả chua mằm mặn, áo vải quần nâu, dốc vựa dốc bồ, tính công lính nợ, có hột gì đổ ra đồng hết, mà rồi thành ra xuống bể mất tăm; nó làm cho những kẻ hiền-lành phác-thực, có làm mà chẳng có ăn, đến nỗi nhà đất phải cầm, cây bừa phải bán, cả khoai trừ bữa nắm cám cầm hơi. Ta còn nhớ cái nạn lụt ở Bắc kỳ năm trước, mấy vạn con người không nhà mà ở, không việc mà làm, không cơm mà ăn, không áo mà mặc, thương tâm thảm mục biết là nhường nào! Năm nào cũng vậy, cứ đến kỳ nông-vụ, thôi thì kẻ đắp bờ, người tát nước, lắm than vãn-vã, suốt sáng thâu đêm, mà đã chắc đâu đất khỏi nẻ, lúa khỏi khô, chắc đâu dọ thấn nắng khốc-nghiệt kia ông ấy đã cho xanh ngọn nỏ ngành, đâm lông kết hột! Ấy cái ách thủy hạn của nhà nông xứ ta gớm-ghê đến như thế.

Cái ách ấy không phải riêng một nhà nông xứ ta có; nhà nông các xứ khác cũng cùng phải chịu một cái ách như thế cả; nhưng ở các xứ khác người ta đã kiếm ra được cái phương giải ách rất mầu. Cái phương giải ách thế nào? tức là cách chắp thủy phòng thủy, lộc lụt khiến cho nước có đường tiết, lúc nắng khiến cho nước có đường vào. Tức như bên nước Đại pháp lợi-dụng được con sông Somme, mà thủy-thế thiên đường chắp phòng, thành ra các tỉnh miền bắc ruộng đất cực-kỳ phì-nhiêu. Bên nước Hà lan trước công bị ngập lụt luôn, nhờ trị-thủy thành công mà bây giờ nông-nghiệp trở lên thịnh vượng. Xứ Mân-châu là một xứ ít mưa, xưa kia ruộng đất bỏ hoang, không giống-giọt được mấy tỷ, từ khi người Nhật-bản đến khai-khẩn, khơi kinh xẻ ngòi, không lo hạn hán nữa, mà lúa bắp rau đậu thu hoạch càng ngày càng nhiều. Nếu muốn giải cái ách cho nhà nông xứ ta thì tất cũng phải dùng đến cái phương kinh-nghiệm ấy mới được.

Nay chính-phủ cũng đã nghĩ tới cái phương giải ách cho nhà nông ta mà dự-định một cái chương trình dẫn thủy thập điền rất là hoàn-thiện. Mong rằng công việc ấy sẽ chóng đến ngày thành tựu, thì trong xứ ta mới khỏi được những nỗi khốn-đốn về cái nạn tiên-khó ngập lụt, mà số lợi thu ở ruộng đất có thể thêm lên được đến gấp mấy bây giờ. Coi ở trong tỉnh Bắc-giang, có vài hạt mới thi-hành cái máng nước truyền nước vào ruộng được mấy năm nay mà thành-hiệu đã thấy hiển-nhiên, ruộng cày ba mùa, cứ dân đó lấy huê không biết bao-nhiêu mà kể.

Âu-châu điện-tín

HAVAS

Paris, ngày 6 Janvier 1923

Nguyên-lão nghị-viện

M. Bourgeois sức khỏng được mạnh, nên không ứng cử chức nghị-trưởng nguyên lão nghị-viện.

Paris ngày 7 Janvier 1923

Cái vấn-đề bồi-thường

Nghe đâu quan Poincaré đương cùng quan Le Trocquer xem xét về các phương-sách trừng phạt nay mai sẽ thi-hành đối với nước Đức.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 6 Janvier 1923

Cuộc hội nghị của Đồng-minh về cái vấn-đề bồi thường

Khi quan Bonar Law khởi hành trở về Paris, có quan Poincaré quan de Lasteyrie, quan de Peretti ra tiễn ở nhà ga Du Nord. Hai quan thủ tướng Anh Pháp trò chuyện mãi đến khi xe hỏa chạy. Khi từ biệt nhau hai ngài bắt tay rất là thân-ái.

Sáng hôm thứ sáu, M. Theunis và M. Jaspar, bội-nghị với các nhà giám định nước Bỉ tại bộ Đông Bồi-thường. Buổi chiều thì hội-nghị với quan Poincaré.

Cái vấn-đề bồi-thường

Sáng hôm thứ sáu M. Poincaré có thương nghị với quan Giám-quốc về cái tình thế vì cuộc hội nghị Paris định nước Bỉ tại bộ Đông Bồi-thường. Sau ngài có đi thăm M. Bonar Law và M. Della Torretta.

Hội đồng Bồi-thường

Ngày hôm thứ bảy, hội đồng Bồi-thường sẽ bỏ-nghị để xét việc nước Đức nộp than không đủ. Hội-đồng đã để cho nước Đức bày tỏ mọi lẽ. Cái vấn-đề ấy hiện nay có hai việc như sau này:

1° Việc nước Đức nộp than không đủ thì Đồng-minh có quyền thi-hành các phương sách trừng-trị.

2° Cái kỳ hạn triển-hoãn trái-khoán đã mãn ngày 31 Décembre. Vậy Hội-đồng sẽ xét việc gia hạn cho nước Đức, nhưng sẽ yêu cầu các điều-khoản bảo chứng.

Thị-giá quốc-trái : 3°/. 58 55 4°/ 1918 62 65 — 4 °/. 1915-1916 76.50 — 5°/. 1920 88.40 — 6°/. 1920 88.50.

Bordeaux, ngày 7 Janvier 1923

Hội đồng các quan Thượng-thư

Sáng hôm thứ hai, M. Poincaré đã trình bày các quan Thượng-thư về công việc tại cuộc hội-nghị Đồng minh về cái vấn-đề bồi-thường.

Cuộc hội-nghị của Đồng-minh về cái vấn-đề bồi-thường

Phái-bộ nước Bỉ đã khởi-hành ở Paris sáng hôm thứ bảy, quan Poincaré có ra tiễn ở nhà ga.

Hội-đồng Bồi-thường

Sáng hôm thứ bảy, theo như lời M. Bradbury xin, hội-đồng Bồi thường do M. Barthou chủ-tọa, đã quyết nghĩ rằng ngày hôm thứ hai này, hội-đồng sẽ nghe lời các đại-biểu nước Đức quyết nghĩ trước khi định quyết về việc nước Đức không nộp đủ than.

Cuộc hội nghị giảng hòa Đông Âu

Sáng hôm thứ bảy, trong khi tiễn ban cơi về cái vấn-đề tiền-đền hội-nghị, thì sau khi nghe lời phái-bộ Nêu khắp trong xứ mà công việc dẫn thủy nhập điền, đâu chưa có công thành-tựu hoàn toàn hết thì chẳng những các nhà nông ta giải được hai cái đại ách, mà nông-sản trong xứ cũng vì thế mà phát-đạt bội thường, dân được giàu, nước được thịnh, thật là một cái hi-vọng rất tốt cho tiền-đồ kinh-tế của nước ta vậy. Mong lắm thay!

T.

nước Ý và nước Anh trần-thuyết mọi lẽ về việc yêu cầu các điều khoản bảo-chứng cho các tiểu dân, nhất là các tiểu dân về xứ Arménie, thì viên đại biểu nước Thổ là M. Rizar-Noar không chịu bàn đến cái vấn-đề ấy, và bỏ phòng hội-nghị lui ra.

Buổi chiều, trước khi M. Barrère trở về Paris, hội-đồng có họp một kỳ đại hội-đồng để xét về việc ấn định quyền-lợi của dân về đạo Thiên-chúa ở trong địa hạt nước Thổ-nhĩ-kỳ.

Phái-bộ nước Géorgie tại Lausanne có công-bố các bản ấn-vấn bí-mật của chánh-phủ Quá-khích, về cách chánh-phủ ấy làm cho nước Géorgie mất cái tư-cách tự lập đi và cách chánh-phủ ấy xử với những dân Géorgie về chánh đảng Đại-đồng mà đã xin đặt cho nước Géorgie một cái chánh thể cối để bảo thủ cuộc tự lập cho nước ấy.

Thị giá quốc-trái. — 3 °/. 58 57 — 5 °/. 1915-1916 76.35 — 4 °/. 1918 62.40. — 5 °/. 1920 88.50. — 6 °/. 1920 88.90.

Tin Trung-hoa

Ngày 30 Décembre

Việc Bắc-kinh

Lê-nguyên-Hồng đã đưa công-văn đến hỏi ý-kiến quốc-hội về sự Trương thiện-Tăng tổ-chức Nội các. Ngô-cảnh-Liêm hết sức vận động cho Trương.

Hơn 70 người nghị-viên quốc-hội đưa thư cho Trương-thiện-Tăng xin xuất tịch tuyên bố cho biết chính-kiến.

Vương-chính-Đình nhận tạm đại-lý nội-các trong mười ngày trước khi tổn nội-các Trương thành lập.

Việc Phúc-kiến

Hứa sùng-Trí Hoàng-đại-Vĩ, Lý-phúc-Lâm vì dự-bị sang đánh Quảng-Đông, đã chia đạo mỗi thêm quân-đội; Hứa mỗi thêm được hai-mươi đại-đội; Hoàng, Lý đều mỗi thêm được mười lăm đại-đội; hợp với ngạch binh cũ tất cả có lối trên sáu vạn người.

Quân Hứa cùng quân Tang-tri-Bình hợp binh vây diệt Tuyên-châu; Trương nhỡ-Thành bỏ chạy; quân Phúc-kiến đã lấy được Tuyên-châu.

Tin Đông-tam-tỉnh

Trương-tác-Lâm định thực-hành cái luật trung bình ở đông-tam-tỉnh, đã bắt đầu điều-tra số dân.

Tin Thượng-hải

Ở Thượng-hải, nhân-sĩ các giới mở một đại-hội truy-điếu ông Ngô-đình-Phương, Đàm-duyên-Khải làm chủ-tịch, Tôn-trang-Sơn đương chủ tế.

Bài ca Âu-trĩ-viên

Theo lời Ngô-thì-Quyện nỗ-sĩ thì cuộc thi bài ca Âu-trĩ-viên này cũng lần-lượt đăng báo như cuộc thi thơ nước lụt của bản-quán năm xưa, để nghe những lời bình-phẩm của khách làng văn, rồi sau mới bàn đến việc định-duyệt. Vậy xin nói để các ngài biết rằng các bài đăng ở mục này chưa có phần hơn kém trên dưới chi cả, mà còn rọc phách giấu tên, chỉ dành số thứ-tự thôi.

VIII

Ơn giáo-dục, đức sinh-thành,
Cỏ cây tươi tốt, ngọn ngành nở nang;
Mầm chồng, chồi cải, lá, loài vàng,
Mưa cần lưới mới, gió vàng giải nồng;
Sớm sang, hôm tưới, vun giồng,
Lớp nên bảo dưỡng, nỗi dòng trong lai.
Gây nên giống mạnh nòi hay,
Là lành đùm bọc bóng cây rườm rà;
Mai sau kết quả khoái hoa,
Non sông mới mới, nước nhà vui chung.

Vườn xuân sum họp thụ-dung,

IX

Uốn tre tu thuở còn măng,
Uốn cây còn bé nhẽ hằng chẳng ngoa.
Hội nay Khai-trí gọi là,
Thiện-căn vẫn-vít, tâm hoa sum-vầy.
Vườn Nam rộng đất dồi cây,
Nhờ ơn mưa móc cũng tày vun giồng.
Giống cây rừng quế, cối hồng,
Bạch-đồng-nam tốt, xích-đồng-nữ tươi.
Xanh xanh lá nảy mầy chồi,
Ngỏ đâm cành biếc, lộ tòi mầm non!
Thông reo, trúc hóa cỏn con,
Hóe dương đi bóng, liễu còn lơ thơ.
Kẻ bao sơn ngỏ đào tơ,
Chi lan ngọc thụ cũng vừa xinh xinh.
Cây mai vóc hẳng vóc xanh,
Cây dương mơn mởn, cây đình bá xon.
Đầy vườn xanh tốt rườm rà,
Đều là hương bóng dương-hoa xuân-
Ai rằng thực-vật vô tri,
Bé vun nảy cũng có khi trưởng thành!
Nỡ hoa phụ qui đầy cành,
Vân-minh kết mãi quả lành đai đâu.
Thôn-phần dám-tử đâu đâu,
Lâm nên đương cội đơn sau đó dùng.
Trong vườn giọ mai giống trong,
Yêu cây nên cảnh ta cùng hát chơi.
Tu bồi công biết mấy mươi!
Khuyên ai ấn quản nhớ người giống cây!

Hội quốc-tế ở Thụy-sĩ và cái vấn-đề thế-giới-ngữ

Thế-giới-ngữ là một thứ tiếng của một người Nga đặt ra để thông-dụng trong toàn thế-giới, công-bố từ năm 1887, đến nay đã có nhiều người công-nhận là một thứ ngôn-ngữ văn-tự chung của thế-giới; những đoàn-thể học thứ tiếng ấy trong các nước có tới trên ba ngàn, tổng số hội-viên có hơn sáu trăm vạn, cái thể-lực đã bành-trướng khắp mọi nơi. Ngày tháng chín năm ngoái kỳ hội quốc-tế liên-minh khai-hội, đã có đại-biểu mười ba nước đệ nghị xin với chánh-phủ các nước đem thứ tiếng ấy chính-thức để vào học khóa trong các trường học và dùng làm thứ tiếng phụ-trợ trong việc quốc-tế giao-thiệp để thúc giục sự hòa bình của thế-giới mà tiến tới các điều nghị hội trong quốc-tế với nhau. Nhà Lô-thoa học-viện nước Thụy-sĩ nhân thế mới mở ra một kỳ hội quốc-tế, họp để cả đại-biểu các nước cho đến các hội học lớn các đoàn-thể lớn, bàn soạn về cái vấn-đề thế-giới-ngữ để thúc giục việc ấy cho chóng thực-hành, thoáng ta năm nay, từ ngày mười tám đến ngày hai mươi, mở hội tại hội-trường hội quốc-tế liên-minh, những đại-biểu xuất tịch cả thảy có hai mươi tám nước, mà trong đó có mười sáu nước là người của chánh-phủ phái-nhiệm mệnh, cộng chín mươi bảy người. Mười ngày mười tám khai hội, chủ-tịch là một ông giáo-thụ trường đại-học Thụy-sĩ, tức là một nhà văn-hào về thế-giới-ngữ đã nổi tiếng xưa nay; chương-trình hội chia làm bốn mục nghị-án-cứu. Mục thứ nhất nghiên-cứu cái giá-trị của thế-giới ngữ về đường học chữ. Mục thứ hai nghiên-cứu cái giá-trị của thế-giới-ngữ về đường đạo-đức. Mục thứ ba nghiên-cứu cái phép dạy thế-giới-ngữ. Mục thứ tư nghiên-cứu cái cách sự-hành thế-giới-ngữ. Kết quả trong kỳ hội-nghị những đại-biểu các nước ai nấy đều kể những điều mà mình đã kinh-nghiệm quan-sát được, đều công-nhận rằng thế giới-ngữ văn-pháp tinh một, đàm chữ xác-thiết, vì với văn-tự các nước thực có nhiều cái ưu-điểm, lại vì văn-pháp thì giản minh, cách ghép chữ thì dễ dãi, giọng nói thì đại-đồng, có thể làm cái bậc thang học các văn-tự khác, phàm người nào đã thông thế-giới ngữ thì về luận học văn-tự nước nào cũng đỡ nhọc công mà được mau hiểu, lấy là cái giá-trị của thế-giới-ngữ về đường học tiếng học chữ vậy. Trong thế-giới người nước nào cũng thông thế-giới-ngữ, thì người nước nọ với người nước kia ai cũng có thể chuyện trò với nhau, trao đổi thư-tín cùng nhau; phàm bề đã biết nhau thì tất yêu mến nhau mà cái lòng hòa-bình hữu ái tự nhiên phát-sinh ra, lấy là cái giá-trị của thế-giới-ngữ về đường đạo-đức vậy. Về phép dạy thì giới ngữ thì phần nhiều chủ-trương phải dạy thế-giới-ngữ trong lúc tiểu-học chưa học thứ ngoại-quốc-ngữ nào, kỳ hạn là hai năm, mỗi tuần lễ hai giờ cho đến ba giờ hoặc mỗi ngày mười lăm phút, tùy chánh-phủ các nước hoặc dùng cách cưỡng-bách, hoặc dùng cách khuyến đạo, cố sao cho học trò các trường chịu theo học ban học lấy được nhiều. Về cách soy-hành thế-giới-ngữ thì bắt đầu những đại-biểu các nước bảo-cáo cái thực-trạng hiện-thời thế giới-ngữ thông-hành ở nước mình thế nào như ở nước Ý đại-lợi thì trường Trung-ương bắt đầu học-viện đã thực-hành dạy thế-giới-ngữ; ở nước Đức có lập một trường Trung-ương thế-giới-ngữ học viện, chuyên để tạo-thành những nhân-tài chuyên môn về thế-giới-ngữ; ở nước Tân hội giáo-dục toàn quốc trong kỳ đại hội-nghị lần thứ bảy đã quyết-nghị đặt ban học thế-giới ngữ ở các trường Sư-phạm học-hiệu và dần dần đặt cả ở các trường về học-cấp khác; cả đến những trường Tiểu-học ở nước Anh, nước Ý, nước Đức, nước Thụy-sĩ, nước Phần-lan cũng có nhiều nơi đã dạy thế-giới-ngữ mà thấy có thành-hiệu rồi. Bảo-cáo xong rồi đến quyết-nghị 1° ủy cho hội trung-ương ủy viên để chấp-hành cái chức-vụ soy-hành thế-giới-ngữ, 2° gửi thư cho quốc hội các nước xin đặt ra luật phàm các trường tiểu-học trong nước đều phải có ban học thế-giới-ngữ và dùng thế-giới làm tiếng phụ-trợ trong việc quốc-tế giao-thiệp, 3° xin với hội quốc-tế liên-minh đợ giấy thông-cáo cho chánh-phủ các nước nên dùng thế-giới-ngữ trong việc quốc-tế giao-thiệp, 4° thông điệp cho các đại-biểu các nước đương hội-nghị ở nước ấy lúc ấy xin ra sức tán-trợ việc ấy, 5° xin với chánh-phủ các nước theo như lời đề-nghị của ông Cảnh sát học-hiệu tổng-giám nước Tây-ban-nha, bắt cảnh-sát học hiệu các nước đều nhất loạt học thế giới-ngữ để tiện cho mọi người du lịch trong khi giao-thiệp với lính cảnh sát, 6° tổ-chức hội biên dịch sách vở bằng thế-giới-ngữ, 7° làm cái thư tuyên ngôn về cách dạy thế giới ngữ cho các nhà giáo-dục và các giáo-sư học-hiệu các nước, 8° gửi điện tạ quốc-hội Phần-lan đã thông quá cái nghị án cấp khoản tiền kinh phí về sự suy-hành thế-giới-ngữ.

Trong kỳ hội-nghị này, những đại-biểu nhiệm nhất là người nước Anh, cộng lợi hai mươi chín người; nước Thụy sĩ mười hai người; nước Pháp mười người; nước Đức sáu người. Ở trong hội-trường phát ngôn rất có lực mà rất cảm-động người là đại-biểu các nước Anh, nước Ý, nước Thụy-sĩ, thứ đến đại-biểu các nước Pháp, nước Áo, nước Hà-lan, nước Trung-hoa. Có một điều đáng chú-ý là suốt trong kỳ hội-nghị, ở hội-trường chỉ nghe có một thứ tiếng thế-giới-ngữ không ai nói một thứ tiếng nào khác cả. Lệ xưa nay người các nước hội-nghị, hễ người nào phát ngôn bằng tiếng Anh thì lại phải có người thông ngôn sang tiếng Pháp; người nào phát ngôn bằng tiếng Pháp thì lại phải có người thông ngôn sang tiếng Anh; người nào không hiểu cả tiếng Pháp và tiếng Anh thì phải có thông-ngôn riêng cầm-nhanh; kỳ hội-nghị này thì tuyệt không có những lối khốn nạn như thế. Coi đó đủ biết cái công-dụng thế giới-ngữ hiện lợi là thường vậy.

X.

Tự do diễn đàn — VĂN UYỂN

làm, bởi vậy cho nên trong Kim-Vân Kiều có câu này: « Có lời mà cậy chị | có thương thì hôn thì bít, đều con | Phi hành gia Văn-nam bị hại! | Sở Điện-báo. — Kể từ ngày 1er

Do Võ Văn Nhơn (Trường Đại học Cần Thơ) và Hứa Hoàng (Trường Đại học Cornell) thực hiện

kén vợ kén chồng. Thật thế, ở đời này còn cái gì xứng làm cho bằng trai tài gái sắc giải cấu duyên hài cùng nhau kết nghĩa trăm năm, đồng tâm gánh vác cho trọn vẹn, cái hạnh-phúc chung vì đó mà sinh-tồn tràng viễn, cái vẫn đề nhân-chủng cũng vì đó mà cải-lương được.

Cứ nói như thế thì phàm người đã có chút tư-tưởng, tất lúc chưa thành gia thất cũng nghĩ đến sự kén chọn là trọng. lấy cái hạnh-phúc tương-lai của mình là ở trong cái vòng hôn-giá mà ra công lừa lọc gạn chọn mới cho kỳ thấu đáo cái hy-vọng là được hưởng hạnh-phúc ở đời.

Nhưng cái hạnh-phúc lấy người đời lại thường hay nhận lầm. Ngay như trong hôn-thiên-nhân tạ, bên con giai thì lấy cái mặt hoa da phấn nhan sắc bề ngoài, quần no áo lành hoa hoè bộ mã, cho làm hạnh-phúc, lại còn lắm người lấy biết đời ba chữ cẩm quyền truyền cái thơ đọc vanh vách, trò chuyện rất tự do, cho là người sẽ giúp nên cái hạnh-phúc cho mình, biết đâu rằng hạng lý mà mình rước về thường có sinh tệ, sẽ gây cho mình những cái cảnh gia-đình ác-nghiệt đó, ta chẳng thường được tin hàng ngày trong các nhật-trình nhật báo nói về những cái ác cơ nỗi thảm thương bởi sự lầm lỗ của kẻ vọng dại mà gây nên đó ru? Còn bên con gái cái lầm cũng chẳng kém chi, mà có lẽ cái lầm lấy lại to hơn nhiều nữa, nhưng nói ra để chẳng khỏi lại thêm nỗi phiền lòng cho các bạn quần thoa, nói tóm lại cũng vì cách kén chọn không được chính đáng vậy.

Hạnh-phúc ở đời là cái bảo-vật mất ta không trông thấy được, cho nên nhiều người lấy sự giàu có, lấy sự sang quý, lấy sự xa-xỉ, lấy sự ngông-cuồng làm hạnh-phúc, chớ có biết hạnh-phúc lại ở trong cái khối óc não cồn-con, cái lòng từ-ái đức hạnh. Ở đời thì thường cái hạnh-phúc ở trong mà phong phao thì cái khoái lục ở ngoài sát kèm, cái khoái-lục ở ngoài tráo trát thì cái hạnh-phúc ở trong sát-sao. Vậy cho nên ta có thể quyết được cầu rằng bạn thiên-niên tạ ngày nay chỉ biết tìm cái khoái-lục, cái ngông, cái giàu bề ngoài, chớ thật không mấy ai để biết lấy cái hạnh-phúc chân chính kia làm chủ trọng vậy.

Gẫm ở đời này, tìm được một người chồng cho đứng đắn, chọn được một người vợ cho đảm đang, nghĩ cũng khó thật, cho nên bài chữ « giai ngẫu » cổ lai các bậc giai-nhân tài tử vẫn cho là một điều ít thấy trong đời. Muốn cho được cả nước duyên ưa, sắt cầm phận đẹp, để gây lấy cái hạnh phúc hoàn toàn cho gia-đình, cách kén chọn ta cần phải nên cẩn thận lắm.

Kế-đình, Đinh-đức-Huệ

Cũng nhân tình cuộc vuông tròn ;
Ngày xuân ấu vẫn hẹn còn đợi ai ?

* * *

Tình cờ gặp gỡ
Chữ chung tình khôn kẻ nghĩa tâm-giao ;
Lòng đầy đầy cho vẳng vặc bạc sao,
Mừng vui nhẽ hoa chào thêm cỏ đẹp.
Rượu lấy-chân cùng nhau mấy chén,
Khúc Phượng-cầu riêng nhờ bạn Văn-quân,
Ấy kia ai cười cợt với hoa xuân,
Làm gì đến nợ nần chăng tá ?
Ai phồn-hoa ai lâm-truyền, ai khoáng-giã,
Thú phong-lưu ai dễ đã hơn ai,
Trần-gian họa có mấy người ?

* * *

Muốn

Làm giai cho đáng nên giai,
Vào trong phong-nhã ra ngoài hào-hoa
Anh em bốn bể một nhà,
Sao cho tỏ một sơn-hà với ai ?

* * *

Lòng xuân phơi phới,
Cỗi chén quỳnh riêng bỏi bạn lả-nhả.
Vui nước non có khách và ta,
Chi kẻ nỗi người tê hoa rụng.
Dông Châu-giang (1) Lương ngọc lấp loáng,
Thú thanh nhàn ngày tháng đua chơi,
Kìa Ngũ-hồ (2) một lá ra khơi,
Ấy ai đấy vui cười cho thỏa dạ,
Phong-lưu tài-tử đã xuân tư,
Chữ chung-tình còn ghi để mãi về sau.

Yêu nhau xin nhớ lời nhau.

Đặng-trần-Phất

(1) Sông Châu-giang ở Phấn-y
(2) Ông Phạm-Lê đi chơi với năng Tây là ở Ngũ-hồ

Dư luận Nam-kỳ

Có tài-năng phải có đức hạnh
Có đức hạnh cũng phải có tài-năng

Người đời ai ai cũng chuộng tài-năng, trọng đức-hạnh, tài-năng để hành-động, đức-hạnh để suy-tôn. Có tài-năng thì mở mang đường tấn hóa cho tộc loại về sự tích lợi chung ; có đức hạnh để mà trau minh sửa nhà mọi việc luân-thường hòa-nhã trong gia-tộc mà cũng có chỗ hoa đặng tới người, tuy vậy mà hai lẽ gồm đủ mới nên, nếu thiếu một cũng chưa trọn tốt.

Vậy người có tài-năng mà không có đức-hạnh, thì người ấy ra thế nào ?

Người có tài năng mà không có đức hạnh, thì biết việc nhiều mà xét việc ít trúng, ý tài khinh chúng coi ai cũng thấp hơn mình ; ỷ tài mà thì đời, cho mình là cao dạng ; ỷ tài đối phép có khi phạm luật trái điều ; ỷ tài mà ham ăn chơi, sang sướng lấy một mình, còn bọ hàng nỏi giống cũng không nhờ chút chi cả ; ỷ tài nói bướng, phải cũng nói, quấy cũng nói, ấy là cái vô lấp miệng em. Ỷ tài rồi làm ngang, nên cũng làm hư cũng

Người có đức-hạnh mà không có tài-năng thì khá hơn một thì mà cũng chưa gọi là hoàn-toàn. Kể có đức thì hay thương người, mà không tài thì không lấy chi mà cứu giúp cho người, khỏi-sẽn cho người, dầu thương nói cho mấy cũng không biết đường tiến nghi mà chỉ vẽ. Người có đức hạnh tánh chẩn chỉ ít nói, dầu thấy ai sai quấy, bụng muốn phân mà phân chẳng biết lời. Người có đức-hạnh thì mình sửa lấy mình, để tự ý người ta theo, không khuyên bảo ai, không ép nỏng ai, dầu có nói cũng nói thong dong, không bức thiết cho cạn lời lẽ. Người có đức-hạnh thì xử theo chỗn gia-đình hàng tộc-phái, noi cang thường luân-lý, đạo đức lễ-ghi thì hay, mà ra ngoài nói xã-hội lối bang-giá, cuộc tấn hóa khoang trương nghĩa-vụ kinh tế thì dở. Trong sách có nói : đức thắng tài vi quân-tử, vì đời xưa thường dức mà nói vậy, chớ đức mà không tài cũng khó mà thi-thố việc đời, nhưng vậy mà cách thế ở đời, thà là không tài chẳng thà mà không đức.

Vậy còn có tài-năng mà có đức-hạnh thì sao ? Nói gì mà gồm đủ đức tài, người ấy chính là quân-tử ! Có đức hạnh để làm nền cho hậu tấn, trau dồi bề đức-dục cho về vang. Có tài-năng thì dìu dắt quê hương mở mang đường tri-dục cho rộng rãi. Có đức-dục mà thêm tri-dục đã như có thợ khéo mà sẵn có ngọc lành, dồi mài ra giống nên hình động trọn bề thể-dục. Có đức-hạnh là gương cổ đạo, để sáng soi bốn cõi năm bằng : Bốn cõi là nhân, nghĩa, lễ, trí. Năm bằng là vua tôi, cha con, vợ chồng, anh em, bạn tác. Nhân là biết điều thương xót, nghĩa là biết sự nhục vinh, lễ là biết khiêm nhường trí là biết phải quấy. Vua tôi là tôi trung chúa ngay, cha con là con thảo cha lành, vợ chồng là vợ thuận chồng hòa, anh em là anh thương em kính, bạn niềm bạn tác thì phải hậu tình mà đãi. Vậy mà lại có tài-năng, thì đáng làm người-hiền cho thiên-hạ !

Đức hạnh tài-năng nó cần chặng không được bỏ nhau thì sao ? Ôi ! Ỷ tài mang lấy tội người mà chẳng rằng cho gần đất, coi có ích ehi cho đời. Biết sao là bổn cả năm bằng, biết sao là đinh hư tiên trưởng, biết chỉ là thương tốt, biết chỉ là nhục vinh, biết chỉ là khinh nhường, biết chỉ lẽ phải quấy. Biết chỉ niềm tội chẳng mà gọi mình lương, biết chỉ đạo cha con mà chẳng tỏ hiếu, biết chỉ tình vợ chồng mà thuận hòa, biết chỉ nghĩa anh em mà thương kính, biết chỉ là niềm bạn tác mà giữ ngay tình. Biết chỉ là phận ai chết mặc ai, ai hư mặc ai, chẳng hề cảm động, Biết chỉ là nghĩa làm sự mất công, giúp lo tốn của nhọc không biết tránh, vinh chẳng biết cầu. Biết chỉ là lễ dám cả tiếng nói ngang, dám cả gan làm bậy. Biết chỉ là trí, mình quấy không biết người phải không hay, rấn gần cỗ nói càn, lời dân may đó. Đạo chúa tôi thì đời nay miễn luận, còn đạo cha con : Làm cha thì không biết nghĩa phương mà dạy dỗ, thì không xét công cho vợ. hễ giận thì muốn dứt niềm thân-ái, đánh cũng bung chết cũng đề, đập đỗ, đập đục, đạp cửa xô bàn. Làm vợ thì không kể nết ưa, giận muốn nói cho đã nự, nói không chừa cận, bỏ nhà-cửa cho người, dầu thương nói cho mấy cũng chẳng kể. Người có đức hạnh tánh chẩn chỉ ít nói, dầu thấy ai sai quấy, bụng muốn phân mà phân chẳng biết lời. Người có đức-hạnh thì mình sửa lấy mình, để tự ý người ta theo, không khuyên bảo ai, không ép nỏng ai, dầu có nói cũng nói thong dong, không bức thiết cho cạn lời lẽ. Người có đức-hạnh thì xử theo chỗn gia-đình hàng tộc-phái, noi cang thường luân-lý, đạo đức lễ-ghi thì hay, mà ra ngoài nói xã-hội lối bang-giá, cuộc tấn hóa khoang trương nghĩa-vụ kinh tế thì dở. Trong sách có nói : đức thắng tài vi quân-tử, vì đời xưa thường dức mà nói vậy, chớ đức mà không tài cũng khó mà thi-thố việc đời, thà là không tài chẳng thà mà không đức.

Vậy còn có tài-năng mà có đức-hạnh thì sao ? Nói gì mà gồm đủ đức tài, người ấy chính là quân-tử ! Có đức hạnh để làm nền cho hậu tấn, trau dồi bề đức-dục cho về vang. Có tài-năng thì dìu dắt quê hương mở mang đường tri-dục cho rộng rãi. Có đức-dục mà thêm tri-dục đã như có thợ khéo mà sẵn có ngọc lành, dồi mài ra giống nên hình động trọn bề thể-dục. Có đức-hạnh là gương cổ đạo, để sáng soi bốn cõi năm bằng : Bốn cõi là nhân, nghĩa, lễ, trí. Năm bằng là vua tôi, cha con, vợ chồng, anh em, bạn tác. Nhân là biết điều thương xót, nghĩa là biết sự nhục vinh, lễ là biết khiêm nhường trí là biết phải quấy. Vua tôi là tôi trung chúa ngay, cha con là con thảo cha lành, vợ chồng là vợ thuận chồng hòa, anh em là anh thương em kính, bạn niềm bạn tác thì phải hậu tình mà đãi. Vậy mà lại có tài-năng, thì đáng làm người-hiền cho thiên-hạ !

Đức hạnh tài-năng nó cần chặng không được bỏ nhau thì sao ? Ôi ! Ỷ tài mang lấy tội người mà chẳng rằng cho gần đất, coi có ích ehi cho đời. Biết sao là bổn cả năm bằng, biết sao là đinh hư tiên trưởng, biết chỉ là thương tốt, biết chỉ là nhục vinh, biết chỉ là khinh nhường, biết chỉ lẽ phải quấy. Biết chỉ niềm tội chẳng mà gọi mình lương, biết chỉ đạo cha con mà chẳng tỏ hiếu, biết chỉ tình vợ chồng mà thuận hòa, biết chỉ nghĩa anh em mà thương kính, biết chỉ là niềm bạn tác mà giữ ngay tình. Biết chỉ là phận ai chết mặc ai, ai hư mặc ai, chẳng hề cảm động, Biết chỉ là nghĩa làm sự mất công, giúp lo tốn của nhọc không biết tránh, vinh chẳng biết cầu. Biết chỉ lẽ dám cả tiếng nói ngang, dám cả gan làm bậy. Biết chỉ là trí, mình quấy không biết người phải không hay, rấn gần cỗ nói càn, lời dân may đó. Đạo chúa tôi thì đời nay miễn luận, còn đạo cha con : Làm cha thì không biết nghĩa phương mà dạy dỗ,

Người có đức-hạnh mà không có tài-năng thì khá hơn một thì mà cũng chưa gọi là hoàn-toàn. kể có đức thì hay thương người, mà không tài thì không lấy chi mà cứu giúp cho người, khỏi-sẽn cho người, dầu thương nói cho mấy cũng chẳng kể. Người có đức hạnh tánh chẩn chỉ ít nói, dầu thấy ai sai quấy, bụng muốn phân mà phân chẳng biết lời. Người có đức-hạnh thì mình sửa lấy mình, để tự ý người ta theo, không khuyên bảo ai, không ép nỏng ai, dầu có nói cũng nói thong dong, không bức thiết cho cạn lời lẽ. Người có đức-hạnh thì xử theo chỗn gia-đình hàng tộc-phái, noi cang thường luân-lý, đạo đức lễ-ghi thì hay, mà ra ngoài nói xã-hội lối bang-giá, cuộc tấn hóa khoang trương nghĩa-vụ kinh tế thì dở. Trong sách có nói : đức thắng tài vi quân-tử, vì đời xưa thường dức mà nói vậy, chớ đức mà không tài cũng khó mà thi-thố việc đời, thà là không tài chẳng thà mà không đức.

Vậy còn có tài-năng mà có đức-hạnh thì sao ? Nói gì mà gồm đủ đức tài, người ấy chính là quân-tử ! Có đức hạnh để làm nền cho hậu tấn, trau dồi bề đức-dục cho về vang. Có tài-năng thì dìu dắt quê hương mở mang đường tri-dục cho rộng rãi. Có đức-dục mà thêm tri-dục đã như có thợ khéo mà sẵn có ngọc lành, dồi mài ra giống nên hình động trọn bề thể-dục. Có đức-hạnh là gương cổ đạo, để sáng soi bốn cõi năm bằng : Bốn cõi là nhân, nghĩa, lễ, trí. Năm bằng là vua tôi, cha con, vợ chồng, anh em, bạn tác. Nhân là biết điều thương xót, nghĩa là biết sự nhục vinh, lễ là biết khiêm nhường trí là biết phải quấy. Vua tôi là tôi trung chúa ngay, cha con là con thảo cha lành, vợ chồng là vợ thuận chồng hòa, anh em là anh thương em kính, bạn niềm bạn tác thì phải hậu tình mà đãi. Vậy mà lại có tài-năng, thì đáng làm người-hiền cho thiên-hạ !

Đức hạnh tài-năng nó cần chặng không được bỏ nhau thì sao ? Ôi ! Ỷ tài mang lấy tội người mà chẳng rằng cho gần đất, coi có ích ehi cho đời. Biết sao là bổn cả năm bằng, biết sao là đinh hư tiên trưởng, biết chỉ là thương tốt, biết chỉ là nhục vinh, biết chỉ là khinh nhường, biết chỉ lẽ phải quấy. Biết chỉ niềm tội chẳng mà gọi mình lương, biết chỉ đạo cha con mà chẳng tỏ hiếu, biết chỉ tình vợ chồng mà thuận hòa, biết chỉ nghĩa anh em mà thương kính, biết chỉ là niềm bạn tác mà giữ ngay tình. Biết chỉ là phận ai chết mặc ai, ai hư mặc ai, chẳng hề cảm động, Biết chỉ là nghĩa làm sự mất công, giúp lo tốn của nhọc không biết tránh, vinh chẳng biết cầu. Biết chỉ lẽ dám cả tiếng nói ngang, dám cả gan làm bậy. Biết chỉ là trí, mình quấy không biết người phải không hay, rấn gần cỗ nói càn, lời dân may đó. Đạo chúa tôi thì đời nay miễn luận, còn đạo cha con : Làm cha thì không biết nghĩa phương mà dạy dỗ,

Bây giờ ngựa xe quan khách đã thấy đang lục tục kéo đến, trong nhà Phác-kê mỏn ăn đã thấy thơm lừng. Phác-kê thì phóng ngựa ở trên con đường Kinh-thành, đến nhà Thị-sánh, mà lại đi những phố vắng để cho ít người gặp. Khi ấy chàng đỗ tém giờ kêm một khắc. Đến góc phố Trường-kiều, thì Phác-kê xuống xe, chàng với Quốc-vinh đi bộ thẳng về phía công-trường Ghe-vơ. Đến đó thì thấy một người bận đồ thâm, mặt mày hớn-hở, đang

Nghe đâu cái số ruộng hương hỏa của cụ Không ở đó, bấy lâu đều để vào hết các ông cả ông cả mỏ trong các làng vùng đó rồi, cho nên quí hồ trong bếp nhà các ông cả ông cả có mỏ lý được nồng lươn, thì đi Văn từ Văn-chỉ có hương lạnh khói tàn thế nữa, các ông cũng lần lượt bằng ông lấy được, chứ gì ? Chỉ áo vì các ông làng Nho ở đó đoái cảnh lấy tuy vẫn biết lấy làm xót dạ đau lòng, nhưng hiềm nỗi làng Nho giờ đã bế mộng, ngâm ngùi thì ngâm ngùi vậy, chớ biết tính sao ! . . . Chẳng hay

Số 180 — TRUYỆN

MƯỜI NĂM VỀ SAU

(Dix ans plus tard)

tức là truyện

(Ba-la-gia-luân Tử-tước)

Soạn-giả ALEXANDRE DUMAS
Dịch-giả Thọm-nói-Cần

— Thế sau rồi sao ?

Ông thầy dòng lại nói tiếp rằng :

— Nói vậy thì bọ cười ồ cả lên, bọ cười là cười ngã đấy. Nghỉ đã thấm hay chưa. Rồi thiên hạ lại tâm đến, thì anh ta lại nói chêm rằng : « Bác hàng đem cái con gà nào là cái con gà của ông Côn-bê ông ấy nuôi ra đấy cho tôi, bác muốn lấy bao nhiêu tiền tôi cũng trả » Nghe thấy nói vậy thì thiên hạ vỗ tay ồe rầm rầm. Rõ thật é quê. Em mà thấy nói xấn anh như thế thì đành điếu phải che mặt đi.

Phác-kê thẹn đỏ mặt.

— Thế thôe thúc che mặt đi ư ?

— Không, vì ngay lúc bấy giờ, tiền-độ lại có một tiền thế-hệ đứng trong đám đông người ; mới mộ ở nhà quê ra, tên là Miên-vinh. Tiền-độ lấy làm thích còn người đó lắm. Bấy giờ

và sẵn ngay đến trước một cái anh chàng mua gà đó mà bảo rằng : « Cái ông bóng hơn kia ơi ! Cho Côn-bê một lưỡi gươm. »

Anh chàng mua gà đáp rằng :

— Đâm ngay cho thằng Phác-kê có được không ?

Nói đoạn hơi người cùng tuổi gươm ra ở trước cửa hàng, xung quanh họ tâm đông lại họ xem, vòng trong vòng ngoài, mà các cửa sổ cũng có đến năm trăm người đứng ngó.

Phác-kê hỏi :

— Vậy thế sao ?

— Bẩy giờ, Miên-vinh đâm trúng suốt ngực cái người kia, cả đám đều ngạc nhiên kinh ơn rằng : « Đâm đâm Miên-vinh bảo anh nhà hàng rằng : « Qui-thực ơi, qui-hữu cầm lấy con gà Ấn độ này, nó béo hơn con gà của qui-hữu đấy. »

Bấy giờ ông thầy dòng lên giọng đắc chí mà rằng :

— Ấy đấy, thưa ngài, tôi tiên tri là tiên về những việc đó, tôi phải bảo lắm lấy cái danh-dự của bọ nhé. Thưa ngài.

Phác-kê gật đầu.

Thầy dòng lại nói :

— Mà tôi có một trăm người cũng đã a như người đó cả,

Phác-kê nói :

— Thôi được. Thúc thúc tính tất cả xem bao nhiêu, thì bảo cho Quốc-vinh biết Chiều hôm nay thúc thúc ở lại đây, xơi cơm.

— Nhưng mà tế bạc khóa kia mà ?

— Quốc-vinh hầu mở được.

— Thầy dòng cái vải, rồi nói :

— Vậy ra khóa kia với Quốc-vinh thân thế kia ư ?

— Phải Quốc-vinh ơi, lại đây.

— Khóa-kia đi chơi à ? Việc chi khóa-kia không thời cơm tối ư ?

— Tôi đi chừng một giờ thì lại về. Thúc thúc cứ yên lòng.

Rồi Phác-kê lại nói thầm với Quốc-vinh rằng :

Bảo nó dắt mấy con ngựa Anh đó mà đóng xe, đi đến nhà Thị-sánh.

Rượu vang của ông Đờ La-phông-tên

Bấy giờ ngựa xe quan khách đã thấy đang lục tục kéo đến, trong nhà Phác-kê mỏn ăn đã thấy thơm lừng. Phác-kê thì phóng ngựa ở trên con đường Kinh-thành, đến nhà Thị-sánh, mà lại đi những phố vắng để cho ít người gặp. Khi ấy chàng đỗ tém giờ kêm một khắc. Đến góc phố Trường-kiều, thì Phác-kê xuống xe, chàng với Quốc-vinh đi bộ thẳng về phía công-trường Ghe-vơ. Đến đó thì thấy một người bận đồ thâm, mặt mày hớn-hở, đang

treo lên một cái xe hàng, mà bảo xe-phu đánh xe đến Vinh-xen Trước một lại có một cái sọt đầy những chai mới mua ở quán Chân-dung-thánh mẫu.

Phác-kê bảo Quốc-vinh rằng :

— Ô ! Va-ten kia ! Tên trù-phòng của ta.

Quốc vinh đáp :

— Hầm cụ lớn, vâng.

— Nó đến quán Chân-dung thánh-mẫu làm gì thế không biết ?

— Chắc là đến mua rượu.

Phác-kê rằng :

— Cỏi nào thì thế, nhà ta mà phải đi mua rượu hàng à ? Vậy ra cái hầm rượu của ta chẳng tiền tụy lắm ru !

Rồi đó Phác-kê đi thẳng tới tên trù-phòng bấy giờ đang xắp những chai rượu lên xe một cách rất là cẩn thận.

Phác-kê lên giọng ông chủ mà gọi rằng :

— Hồ là ! Va-ten !

Quốc-vinh nói :

— Hầm cụ lớn. Xin cụ lớn khéo, chẳng bọ nhỉ.

— Biết thì biết. . . . Cần chi. Va-ten !

Nghe tiếng gọi, thì cái người bận đồ thâm đó bèn quay lại, trông thấy Phác-kê thì ngạc nhiên kêu lên rằng :

— Ôa ! Cọ-lớn.

— Phải, tao đây, mày làm chi ở đó hử Va-ten ? . . . Rượu vang ư ? Mày mua rượu vang trong tửu-quán lại chỗ công-trường Ghe-vơ ư ?

Va-ten đưa mắt lườm Quốc-vinh, rồi nói một cách thản nhiên rằng :

— Hầm cụ lớn, nhưng mà cụ lớn đến đây . . . có việc gì thế ? Trong hầm rượu để có sơ-suất gì, có phải không ?

— Không, không, Va ten ơ. Nhưng mà . . .

Va-ten hỏi :

— Nhưng mà . . . sao ạ ?

Quốc-vinh chỉ vào khuỷu tay Phác-kê.

— Va-ten ơi. Nói người đừng mất lòng nhé. Ta nghỉ hầm rượu của ta, cũng là hầm rượu của đó, còn những rượu thì phải, việc gì để phải đi mua lại ở quán Chân-dung-thánh-mẫu.

Va-ten trước còn gọi là cụ lớn, bấy giờ lại hạ xuống là ông lớn, hỏi ra ý khinh rẻ mà rằng :

— Ở, thưa ông lớn. Hầm rượu của ông lớn nhiều rượu quá, đến nỗi có nhiều ông khách đến xơi cơm nhà quan, không nỗng nữa.

Phác-kê ngạc nhiên, nhìn Quốc-vinh, rồi lại nhìn Va-ten mà rằng :

— Ký nói cái chi vậy ?

— Đâm ông lớn, con thực rằng nhà

Lên tam hạng chánh thư-ký : MM. Vũ-minh-Khương, Cung-quang-Định, Phạm-hoàng-Sao, Ng-v-Trung, Mai-hữu-Lang, Nguyễn-Đạm.

Lên tứ hạng chánh thư-ký : MM Phạm-v Hy, Ng-bửu-Giéo, Trần-đình-Nại, Trần-v-Sắt dit Hòa, Huỳnh-tăng-Khiêm, Hoàng-trọng-Đàn.

Lên nhứt hạng thư-ký : MM. Henri Paul, Bùi-quang-Diên, Dương-đình-Hòe.

Lên nhì hạng thư-ký : MM. Trần-quang-Khải, Hồ-tịnh-Lâm, Tô-Bích,

Hợp, Dương-lết-Chính, Ng-văn-Kim, Đặng-v-Viễn, Vũ-v Sở, Đinh-Rện, Ng-v-Nhuận, Trần-v-Triều, Trần-v-Hòa, Đinh-huy-Phiên, Đặng-đức-Lai, Đặng đào-Duyên, Đặng-hữu-Khiển, Đinh đắc-Thu, Vũ đình-Di, Ng-văn-Quỳnh, Vũ-đình-Kinh, Trần-Ngs, Poạm-v-Iệ, Ph.-v-Phượng, Ph.-văn Tắc, Đỗ-v-Hùng, Đinh-v-Chão 7 p 20; Ng-v Giao, Dương-v-Đán, Dương-du-Thịnh, Dương-v-Chữu, Ng-Chinh, Ng-v Đa, Ng-doãn-Tinh, Dương-văn-Đoán, Ng-văn-Trường, Ng-khắc-Chi, Dương-v-Tiếp, Ng-v-Sách, Ng-văn-

Xe tay mà cu-li không phải chạy

— Ở Thượng-hải vừa mới có mấy nhà thương mại Anh xin một mối công-ti trung xe tay mà không phải người chạy, gọi là *pedi cabs*, nghĩa là đàng trước cái xe tay có một người cu-li ngồi đạp đi, chớ không phải chạy bằng chân như lối xe bảy giờ. Công-ti ấy xin giữ độc quyền và hội-đồng thành phố hiện còn đang xét, chưa quyết định.

Nếu vậy, công là một sự tấn bộ trong nghề vận tải bằng xe tay. Ở bên

ĐỒNG-HỒ
đeo tay kiểu vuông
BỌC VÀNG,
BẢO HÀNH 10 NĂM
Máy chạy tốt
nhất hạng
Mặt số kim
có chất dạ quang
Giá. . . . . 8 $ 50
BÁN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)

TRÒNG MAI TẢN VĂN

5

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui-khách xem báo thấy có đăng các bản-hiệu, đến khi sẽ mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhờ mà lắm ra không đối được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời khinh trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài từ rày đã có lòng chiếu-cố đến bản-hiệu thì xin nhân rõ.

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có

quan không có đủ tử rượu cho vừa cái sở thích của mọi người. Phòng-ten công, Pen-lich-son công, Côn-ra công, mấy ngài đó, khi đến thời cơm nhà quan, thì không xơi rượu. Các ngài không thích cái thứ rượu vang thường, thì ông lớn tính sao ?

— Thế sao ?

— Vậy đây cho đã mua được thứ rượu Ngọ-nhì là thứ rượu các ngài vốn thích. Con biết cứ mỗi tuần lễ thì các ngài lại đến thưởng thứ rượu đó ở quán Chân-dung-thánh-mẫu một lần. Bởi vậy nên con mới sắm.

Bấy giờ Phác-kê đã hơi cảm động, không còn nói chi được nữa . . . Va-ten thì hẳn là còn muốn nói nhiều, coi bộ chừng như đang nóng tiết.

— Hầm cụ lớn, con đã phải thân chinh đi đến tận phố Ba-lăng xo Mỹ-bay, chứ để được thứ rượu-lẻ đó khi ông Lỗ-lệ đến xơi cơm với cụ lớn thì có thứ rượu đó cổ bông đáng, vậy mà cụ lớn cũng ban quở.

Phác-kê vừa cười vừa nói :

— Lỗ-lệ nồng nược lỗ ở nhà ta !

— Hầm vâng, thưa ông lớn, hầm vâng, bởi thế cho nên ngài mới thích đến thời cơm nơi ông lớn.

(*Còn nữa*)

Một Mẫu Tàn Sách

LUẬN-NGỮ

Của ông cử Dương-bá-Trạc dịch

Giá mỗi quyển 0 $ 20

Ai muốn mua thay là hỏi gì thì xin cứ viết thư cho ông quản-lý nhà in của bản quán là

Monsieur Bùi-Xuân-Thăng
63, Rue du Coton, Hanoi

Thăng thưởng trong ngạch cũ đớ. — Kể từ 1er Janvier trở đi, các có đớ có tên sau này được thăng chức :

Thăng có đớ thực thụ hạng ba : Mmes Trần - thị - Nhị, Trịnh-thị-Khương.

Thăng có đớ thực thụ hạng tư : Mmes Phạm-thị-Nhị, Ng-thị-An.

Thăng có đớ thực thụ hạng năm : Mmes Ng-thị-Cần, Ng-thị Vinh.

Thăng thưởng trong ngạch tham tá tòa sứ. — Thăng tham tá hạng nhì : M. Ng ngọc-Chung

Thăng tham tá hạng ba MM. Lê-văn-Hiến, Ng-v-Điền.

Thăng tham tá hạng tư : M. Bùi ngọc-Hoán

Thăng chức — M. Ng-văn-Hai, tùng cửu phẩm bá hộ, chánh tổng Tu-nhân chân Vị-xuyên (Hà-giang) được đặc cách thăng chánh cửu phẩm bá hộ.

Ngày 1er Janvier 1923, nhận gởi các bưu-kiện nặng đến 5 cân là cùng.

Tòa án Trừng trị. — Vì hôm nay nhiều bài quá, việc tòa án Trừng-trị để đến số ngày mai.

Phòng khám bệnh

của quan Thầy Thuốc tây

Phố hàng Điếu nhà 16 (Rue des Pipes) số nhà 9, ở Hanoi.

Buổi chiều nào cũng khám bệnh từ 2 giờ đến 4 giờ, trừ chủ nhật và ngày lễ.

Phòng nuôi người bệnh, rất sạch sẽ. Chữa các bệnh người lớn và trẻ con.

3502

Việc báo Minh-trí. — Sáng hôm thứ năm này, Tòa-án trừng-trị sẽ họp một kỳ bất thường để xét việc nhà báo Minh-trí (*Argus*) vừa rồi có bày tại Hội-chợ-mấy bức tranh mà quan Biện-lý đã cho tịch biên.

Tin lạ trong Nam. *Lường hai vạn ba* Có bốn người đàn bà buôn kim-cương ở Saigon kiếm thì Năm-Mươi lừa mất 2 vạn 3 nghìn đồng kim cương

Chết ô tô Một người cu-li đang vác một bị gạo ở trên tàng bị một cái ô-tô ở đâu đi lại đụng phải tè nhào bắt tỉnh nhân sự. Được vài giờ thì chết.

Thiếu mất ba triệu đồng. — M. Lưu-koeul-Chéong là con trai M. Kung-Yuen là nhà sáng lập ra nhà máy gạo Nam-long ở Chợ-lớn, có đơn kiện hai ông quản-lý nhà máy ấy lấy mất hơn ba triệu đồng. Bên bị mỗi người thế những ba trọng-sự.

Hạ giá dầu xăng cho ô-tô. — Vì các nhà bán-quán Singapore có nài xin hạ giá tiền dầu xăng ô-tô thì công-ty dầu-hỏa «Asiatic Petroleum» vừa bá-cáo rằng kể từ ngày 23 décembre trở đi, dầu xăng bán lẻ định là 0 p.90 (tiền Singapore) một *gallon*, trong cái giá ấy là kể cả tiền thuế mỗi *gallon* là 0 p. 05.

Ngạch quan lại. — M. Hà-văn-Mão tri châu hạng ba ở Nguyên-bình (Cao-bằng) được nghỉ ba tháng lĩnh nửa lương.

(*Xem trong tiếp bs. cột thứ*)

TRẢ TIỀN BẰNG TI.M (timbres)

Trình các ngài được hay rằng phàm những số tiền qua hai hào (0$20) trở lên, thì xin gửi bằng măng-đa (mandats-postes); chớ dùng gửi bằng timbres.

Những số tiền trong hai hào mà trở bằng timbres xin gửi bằng tem quán thư (timbres-postes), ta thì từ 10 (0$10) trở xuống, chớ dùng gửi bằng timbres-quittances. timbres proportionnels hay là timbres de dimension.



Máy chạy tất nhất hạng

Mặt nẻ kim có chấn độ quang

Giá..... 8 $ 50

Bán tại hiệu :

A. PERROUD (Nhà xanh)

39, Phố Paul Bert. — HANOI

2009

PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương thọ đệ nhất đẳng Bắc đẩu bội tinh.

Nguyên cho-viện về ngoại khoa và Nội-viện Toris. Pré Rabat, Casablanca Pau, Saint Ai cấp P. S

Ngoại-khoa, hóa-nh, chữa mỗi an các thứ bệnh lậu bệnh giang mai

Giờ khám bệnh : Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ

chiều từ 4 đến 6

KHÁM BỆNH 0 $ 50 — Mua một lần XIN GIẤY LÀM CHỨNG Giá 1 $ 00

Phòng giám bệnh tại ĐƯỜNG GIA LONG, 32.

Số nhà số 236

2018

Sữa hộp tốt nhất hạng

Bản hiệu mới tìm được một nhà người Đại-Pháp buôn bán chắc chắn, có một thứ sữa đóng hộp, còn giữ được nguyên chất sữa tươi.

Thứ sữa này, ít đường, mà như thế thời tốt lắm, vì dùng sữa hộp, mà nhiều chất dưỡng, thì người mua phải thiệt-thòi lắm lắm.

Vả sữa lắm đường, mà trẻ bị bệnh, người già chẳng thêm ích gì.

Mua sữa nên chọn thứ còn vàng mỡ, tức là chất crême còn nguyên chất chưa mất, và phải xem giấy dán ngoài hộp có liền rõ, sữa còn nguyên chất hay không (lait non ecrémé). Mọi người đều công-nhận, vàng crême làm cho sữa có mỡ vàng, chất sữa mỡ vàng-vàng, ấy là thứ tốt nhất, nên dùng hơn cả các thứ khác.

Muốn thử thì rất là dễ, chỉ dùng một lượt khác biệt, vị nồng thơm tho, không pha chất gì khác vào. Nguyên sữa đặc lắm, sau khi ăn, vẫn còn hương vị, ai đã dùng nó lại muốn dùng mãi. Muốn mua khỏi nhầm, hãng nhận hộp sữa nào có dấu « *dấu con bò* » in dưới chữ LA FAVORITE.

Bản-hiệu có gửi bán thứ sữa ấy ở hiệu Hock-guime-Seng, 55 phố hàng Bát-cũ, Rue Vieille des Tasses, tại Hanoi, để các ngài lại mua được tiện. Bản-hiệu lại bán nếi giá, để chiêu khách.

Kính-cáo

Pharmacie MONTÈS

54, Rue Paul-Bert, HANOI

VIỆC KINH-ĐÔ

Ngày nguyên đán Tây tại Kinh-đô. — Sáng hôm 30 Décembre, quan Khâm-sứ tiếp đình-thần viện Cơ-mật đến chúc-hộ tại phủ Khâm-sứ khi 10 giờ ; đến 11 giờ thời ngài tiếp các quan-lại Tây Nam thuộc quyền chánh, phủ bảo-hộ. Trong khi tiếp vào phòng khách thời ngài mặc lễ phục đứng giữa, quan-lại đứng hai bên ngài có diễn giải mấy lời đáp lại lời chúc của quan-lại tỏ ý rất ân cần chân chỉ.

— Tối hôm 31, tại phủ Khâm-sứ lại có mở tiệc đạ-yến và khiêu-vũ và có mời cả quan-lại chánh-phủ Nam-triều và chánh phủ Bảo-hộ vào dự tiệc. Hôm ấy phủ Khâm-sứ trần-thiết rất trang-lệ trang nghiêm và có kết đèn điện trước mặt tòa lầu thực xem rất rực rỡ.

Những năm trước, ngày lễ nguyên-đán có thết tiệc, nhưng không mời các viên thông-ký tòng-sự chánh-phủ cho cầm nay, duy cách mười lăm năm nay thời sự ấy có bãy rồi vắng, mãi đến nay lại có. Ấy cũng một điều thêm nồng nỗi ở trên cái chủ nghĩa Pháp-Việt trong-thân mà cũng do bởi cái thịnh-tình mỹ-ý của quan Khâm-sứ trong kỳ vậy.

Thời tiết mùa đông. Suốt tháng mười trời mưa luôn chẳng khi nào ngớt và khí trời thời lạnh lắm. Qua tháng 11 lại cũng cứ mưa thôi. Trong mấy lúc mưa dầm gió bấc như vậy thời người ta nói rằng có cá ông lợp nào trời mưa. Đến nay cá ông đã chôn rồi mà trời cũng vẫn mưa vẫn lạnh. Thế thời cá ông lợp chẳng có can gì với thời tiết cả mà ta cứ in tri rằng mỗi khi có cá ông lợp thời trời có mưa, ấy là điều sai.

Ngày tết Tây cũng làm pháo nổ. — Ngày tết Tây nghe tiếng pháo nổ luôn, xét ra tiếng pháo ấy chẳng phải là tiếng pháo của ông Tây đốt. Ấy là tiếng pháo của ông An-nam đốt mừng trong những khi đến chúc-hộ các quí quan. Tiếng pháo ấy mới nảy ra mấy năm nay, trước không nể có.

Bí tin. — Bản-quán vừa được tin mừng rằng ông Nguyễn-Sáng kiểm giáo học chánh tại Quốc-học đã kết duyên cùng cô Tôn-nữ (Huyền tôn-nữ) thị Thu-Châu nữ trợ-giáo trường Đồng-khánh Huế, và lễ thành-hôn đã thành ngày 22 Décembre vừa rồi. Bản-quán có lời mừng hai ông bà bách niên giai lão và chúc hai ông ở trên chốn « hạnh-đàn » sẽ có cái giáo-dục hay để thiên hóa cho học-trò mau được thành tài để hưởng thọ sự vinh ba hóa-hảo về sau.

Thăng thưởng. — Ngày 31 Décembre 1922, quan Khâm-sứ Trung-kỳ đã ký nghị-định thăng thưởng cho những viên chức công-sự cùng chánh-phủ Bảo-hộ có tên như sau này kể từ ngày 1er Janvier 1923 :

A. — Ngạch Thư-ký :

Lên nhứt hạng chánh thư-ký ! MM. Huỳnh-công-Nhị, Ng-v-Tồn.

Lên nhị hạng chánh thư-ký : MM. Trương-văn-Kình, Trần-Đức, Bùi-v-Cung, Trần-v-Hường

Lên tam hạng thư-ký : MM Thiệu-quang-Tín, Ưng-Đệ, Lê-v-Chánh, Trần-đình-Tụng, Ng Đạm.

Lên tứ hạng thư-ký : MM. Trương-v-Trọng, Phạm-Dại, Lê-đình-Lễ, Nguhoài-Vi, Văn-đình-Giao, Lê-đình-Truy, Ngô-qui-Đợi, Ng-qui-Ất dit Lan, Ng-v-Thâm.

Lên ngũ hạng thư-ký : MM. Ng-Cảo, Ng-Thông. Tôn-thất-Tụng, Lê-xuân-Hoạt. Võ-đình-Qui, Võ-Vinh, Đặng-như-Tăng, Trần-đức-Tu, Hồ-si-Quế, Ng-xuân-Tiêu, Ưng-Công, Đoàn-công-Bá, Ng-trinh-Trường, Ng-duy-Dang

Lên lục hạng thư-ký : MM. Bửu-Liêm, Tôn-thất-Sương, Balinar Berr.

B. — Ngạch Lục-sự :

Lên nhứt hạng chánh lục-sự : M. Đỗ-hữu-Hàm

Lên nhị hạng chánh lục-sự : M. Trần-ngọc Diễm.

Lên nhứt hạng lục-sự M. Ng-phẩm-Lạo.

Lên nhị hạng lục-sự : MM. Phan-tử-Phong. Dương-Hàm

Lên tứ hạng lục sự : M Thái-thu-Phát.

Lên ngũ hạng lục-sự Hoàng-phẩm Đàm, Phan-bá-Vi.

(Xem trang thứ tư)

Phạm-v-Hy, Ng-hữu-Giáo, Trần-đình-Nọi, Trần-v-Sát dit Hòa, Huỳnh-tăng-Khiêm, Hoàng-quang-Diên, Dương-đình-Hòe.

Lên nhị hạng thư-ký : MM. Trần-quang-Khải, Hồ-tịnh-Lâm, Tô-Bích, Ng-xuân-Huệ, Ng-trọng-Hai.

Lên tam hạng thư-ký : MM Thiệu-quang-Tín, Ưng-Đệ, Lê-v-Chánh, Trần-đình-Tụng, Ng Đạm.

Lên tứ hạng thư-ký : MM. Trương-v-Trọng, Phạm-Dại, Lê-đình-Lễ, Nguhoài-Vi, Văn-đình-Giao, Lê-đình-Truy, Ngô-qui-Đợi, Ng-qui-Ất dit Lan, Ng-v-Thâm.

Lên ngũ hạng thư-ký : MM. Ng-Cảo, Ng-Thông. Tôn-thất-Tụng, Lê-xuân-Hoạt. Võ-đình-Qui, Võ-Vinh, Đặng-như-Tăng, Trần-đức-Tu, Hồ-si-Quế, Ng-xuân-Tiêu, Ưng-Công, Đoàn-công-Bá, Ng-trinh-Trường, Ng-duy-Dang

Lên lục hạng thư-ký : MM. Bửu-Liêm, Tôn-thất-Sương, Balinar Berr.

B. — Ngạch Lục-sự :

Lên nhứt hạng chánh lục-sự : M. Đỗ-hữu-Hàm

Lên nhị hạng chánh lục-sự : M. Trần-ngọc Diễm.

Lên nhứt hạng lục-sự M. Ng-phẩm-Lạo.

Lên nhị hạng lục-sự : MM. Phan-tử-Phong. Dương-Hàm

Lên tứ hạng lục sự : M Thái-thu-Phát.

Lên ngũ hạng lục-sự Hoàng-phẩm Đàm, Phan-bá-Vi.

(Xem trang thứ tư)

VIỆC BẮC-KỲ

HÀ-ĐÔNG

Hương lịnh khởi tân. — Ai đi qua nơi đồn Rua cũ thuộc tổng Cao-bộ, huyện Chương-mỹ, hẳn cũng trông thấy một tòa cổ miếu cho ở giữa cánh đồng. Ấy là nơi Vân-chỉ công của tổng Cao-bộ mà tức là nơi Vân chỉ hàng huyện của huyện Chương-mỹ vậy. Cứ như lời các cụ làng Nho trong vùng ấy kể lại thì nơi Vân-chỉ này đã sáu bảy năm nay vẫn hương lịnh khởi tân, sân rêu trong mốc, không người hầu viếng, không đoái hoài. Mà nói ra thì không phải là nơi Vân-chỉ này nghèo nên đến nỗi thế : nếp nhà rường trong-đồng, nào rường cái, rường thị, rường cái-lão tứ-đường, tổng-cộng các thứ rường hương hỏa có đến chín mười mẫu linh toán là những chỗ thượng đẳng điền cả, ấy thế mà sân bãy lắm rêu, nơi Vân-chỉ nọ hằng có hương lạnh khói tàn thế luôn mãi, thì cũng là thật!

VIỆC KINH-ĐÔ

Ngày nguyên đán Tây tại Kinh-đô. — Sáng hôm 30 Décembre, quan Khâm-sứ tiếp đình-thần viện Cơ-mật đến chúc-hộ tại phủ Khâm-sứ khi 10 giờ ; đến 11 giờ thời ngài tiếp các quan-lại Tây Nam thuộc quyền chánh, phủ bảo-hộ. Trong khi tiếp vào phòng khách thời ngài mặc lễ phục đứng giữa, quan-lại đứng hai bên ngài có diễn giải mấy lời đáp lại lời chúc của quan-lại tỏ ý rất ân cần chân chỉ.

— Tối hôm 31, tại phủ Khâm-sứ lại có mở tiệc đạ-yến và khiêu-vũ và có mời cả quan-lại chánh-phủ Nam-triều và chánh phủ Bảo-hộ vào dự tiệc. Hôm ấy phủ Khâm-sứ trần-thiết rất trang-lệ trang nghiêm và có kết đèn điện trước mặt tòa lầu thực xem rất rực rỡ.

Những năm trước, ngày lễ nguyên-đán có thết tiệc, nhưng không mời các viên thông-ký tòng-sự chánh-phủ cho cầm nay, duy cách mười lăm năm nay thời sự ấy có bãy rồi vắng, mãi đến nay lại có. Ấy cũng một điều thêm nồng nỗi ở trên cái chủ nghĩa Pháp-Việt trong-thân mà cũng do bởi cái thịnh-tình mỹ-ý của quan Khâm-sứ trong kỳ vậy.

Thời tiết mùa đông. Suốt tháng mười trời mưa luôn chẳng khi nào ngớt và khí trời thời lạnh lắm. Qua tháng 11 lại cũng cứ mưa thôi. Trong mấy lúc mưa dầm gió bấc như vậy thời người ta nói rằng có cá ông lợp nào trời mưa. Đến nay cá ông đã chôn rồi mà trời cũng vẫn mưa vẫn lạnh. Thế thời cá ông lợp chẳng có can gì với thời tiết cả mà ta cứ in tri rằng mỗi khi có cá ông lợp thời trời có mưa, ấy là điều sai.

Ngày tết Tây cũng làm pháo nổ. — Ngày tết Tây nghe tiếng pháo nổ luôn, xét ra tiếng pháo ấy chẳng phải là tiếng pháo của ông Tây đốt. Ấy là tiếng pháo của ông An-nam đốt mừng trong những khi đến chúc-hộ các quí quan. Tiếng pháo ấy mới nảy ra mấy năm nay, trước không nể có.

Bí tin. — Bản-quán vừa được tin mừng rằng ông Nguyễn-Sáng kiểm giáo học chánh tại Quốc-học đã kết duyên cùng cô Tôn-nữ (Huyền tôn-nữ) thị Thu-Châu nữ trợ-giáo trường Đồng-khánh Huế, và lễ thành-hôn đã thành ngày 22 Décembre vừa rồi. Bản-quán có lời mừng hai ông bà bách niên giai lão và chúc hai ông ở trên chốn « hạnh-đàn » sẽ có cái giáo-dục hay để thiên hóa cho học-trò mau được thành tài để hưởng thọ sự vinh ba hóa-hảo về sau.

Thăng thưởng. — Ngày 31 Décembre 1922, quan Khâm-sứ Trung-kỳ đã ký nghị-định thăng thưởng cho những viên chức công-sự cùng chánh-phủ Bảo-hộ có tên như sau này kể từ ngày 1er Janvier 1923 :

A. — Ngạch Thư-ký :

Lên nhứt hạng chánh thư-ký ! MM. Huỳnh-công-Nhị, Ng-v-Tồn.

Lên nhị hạng chánh thư-ký : MM. Trương-văn-Kình, Trần-Đức, Bùi-v-Cung, Trần-v-Hường

Phạm-v-Hy, Ng-hữu-Giáo, Trần-đình-Nọi, Trần-v-Sát dit Hòa, Huỳnh-tăng-Khiêm, Hoàng-quang-Diên, Dương-đình-Hòe.

Lên nhị hạng thư-ký : MM. Henri Paul, Bùi-quang-Diên, Dương-đình-Hòe.

Lên nhị hạng thư-ký : MM. Trần-quang-Khải, Hồ-tịnh-Lâm, Tô-Bích, Ng-xuân-Huệ, Ng-trọng-Hai.

Lên tam hạng thư-ký : MM Thiệu-quang-Tín, Ưng-Đệ, Lê-v-Chánh, Trần-đình-Tụng, Ng Đạm.

Lên tứ hạng thư-ký : MM. Trương-v-Trọng, Phạm-Dại, Lê-đình-Lễ, Nguhoài-Vi, Văn-đình-Giao, Lê-đình-Truy, Ngô-qui-Đợi, Ng-qui-Ất dit Lan, Ng-v-Thâm.

Lên ngũ hạng thư-ký : MM. Ng-Cảo, Ng-Thông. Tôn-thất-Tụng, Lê-xuân-Hoạt. Võ-đình-Qui, Võ-Vinh, Đặng-như-Tăng, Trần-đức-Tu, Hồ-si-Quế, Ng-xuân-Tiêu, Ưng-Công, Đoàn-công-Bá, Ng-trinh-Trường, Ng-duy-Dang

Lên lục hạng thư-ký : MM. Bửu-Liêm, Tôn-thất-Sương, Balinar Berr.

B. — Ngạch Lục-sự :

Lên nhứt hạng chánh lục-sự : M. Đỗ-hữu-Hàm

Lên nhị hạng chánh lục-sự : M. Trần-ngọc Diễm.

Lên nhứt hạng lục-sự M. Ng-phẩm-Lạo.

Lên nhị hạng lục-sự : MM. Phan-tử-Phong. Dương-Hàm

Lên tứ hạng lục sự : M Thái-thu-Phát.

Lên ngũ hạng lục-sự Hoàng-phẩm Đàm, Phan-bá-Vi.

Kính-cáo

Pharmacie MONTÈS

54, Rue Paul-Bert, HANOI

Thuốc này đã được Ed Montès có đăng-bộ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54, Hanoi.

Nay kính,

Ed. MONTÈS,

54 Rue Paul Bert, Hanoi.

Thứ tư này :

TRI KỶ TƯƠNG-PHÙNG

Thứ năm :

LẦM MỐI TỐI NÀM KHÔNG

Thứ sáu :

LƯƠNG DUYÊN KỲ NGỘ

Những tích này diễn rất vui trò và có ý vị. Những vai trò cắt rất đích đáng. Mời các quí-khách đến xem bình-phẩm cho.

CINÉMA PALACE

Nhà chiếu bóng lớn phố Paul-Bert

Tuần lễ từ thứ tư 8

đến thứ ba 9 Janvier 1928

Chiếu hai ngày thứ năm và chủ nhật hồi 5 giờ chiều, thứ bảy chớp 8 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

THỜI SỰ « ÉCLAIR »

PASSION SLAVE

Một cuốn tiểu thuyết rất vui chia làm 4 đoạn

Nghỉ

PASSION SLAVE

Chiếu nốt đoạn thứ ba thứ tư

HỘI ĐỀN ANGKOR

Một bức phim chớp trong khi nghỉ ăn tiệc quan thống-chế Joffre, chia làm 1 đoạn

TUẦN LỄ SAU

Sẽ chớp một phim tình mỹ thuật rất vui

SỰ THẬT-THÀ CỦA HENRY ROUSSEL

Hoàng Lạng đóng trò

Ngày nào cũng có nhạc, chỉ trừ tối thứ hai và chiều thứ bảy

YU-WO-TSEONG

Grands magasins de soieries

VENTE EN GROS

48, Rue des Cantonnais, 48

Hanoi (Tonkin)

TÉLÉPHONE N° 266

Nhiều các quí khách các tỉnh viết thư về hỏi lấy mẫu hàng và bổn mua hàng tây. Vậy bản hiệu xin trình để các ngài rõ rằng hàng bản hiệu chuyên chở các thứ hàng tơ nhiễu tơ, Gấm, sóc nhiễu, đoạn trường, bạch sắc thứ gì cũng có, và bản hiệu có thứ hàng đắt tự như tơ thứ, xuyến, tinh, trực, bằng, quế, [illegible] các thứ hàng Saigon như : Sa-tanh, Sa-tanh trắng, Sa-tanh chấm, trường v.v. Những hàng này bản hiệu bán sỉ, song bà nào buôn ít để bán lại, hoặc may những áo trong thì bản hiệu cũng bán lẻ cho, không bán lẻ từng cái, từng thước, từng thước mà không có chuyên-môn các có Quí khách ai có cần thì cứ gửi thư hỏi giá hàng, bản hiệu sẽ có catalogue theo gửi các thứ hàng để quí khách có người ở xem để mua gửi theo mau.

Ngoài các nhiều các thứ hàng tơ mới sang, đẹp lắm, tốt lắm, mà giá tính rất phải chăng, như là các thứ nhiễu, lược nguyên tại bộ các mùa, các thứ nhiễu, lược nguyên tại bộ các mùa, các thứ gấm, gấm gấu, đều mua bản hiệu đang bán hiệu có giá trị tại Hàng Trống, Yu-Wo-Tseong, các thứ hàng tơ này Hàng Trống có bán hiệu, đó các mua. Xin các quí khách các tỉnh có cần quí khách quang cố.

Hiệu-ảnh

YU-WO-TSEONG

2010

CAFÉ, RESTAURANT

HOTEL DES COLONIES

TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN

Chính-quán tại phố hàng Trống, số 80 ngay cửa Nhà-Thờ Phụ-quán có vườn hoa rộng rãi, ở số 62 cũng phố ấy.

Đủ các cách tiện-lợi và lịch-sự theo lối ăn ở của người Âu-châu

Bản-quán thừa tiếp các quí-khách Tây-Âu và Đông-Á cũng một cách bình-đẳng, mà lại để tùy ý cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc uống rượu chỗ biệt-lịch cũng được, và cũng mất giá tiền.

Phụ-quán cũng có giây nói trực tiếp với chính-quán.

2000

VIỆC TRUNG-KỲ

THỪA-THIÊN

Một nết hảo khí. — Làng Phò-bài có bà già góa chồng nhà giàu có xưa sáng hôm kén cửa đặng chăm nước và xách nước rửa mặt, kêu hoài không thấy một cửa phòng, nên trong nhà người ngỡ ngác thang lên coi, thì thấy thấy nằm êm không cựa quậy, mình mẩy hãm đen hết. Nên đi rước có bộ tới cáy cửa

Xây với Đông-giao lợi lắm

XIN LẠI

Mme THAM HAI

14, Phố Hàng-Cá (Đông-xuân)

mà lấy mẫu với về tới tỉnh thì tự khắc các quí-khách biết rằng với Đông-

Nước hoa thượng hạng : Eau de Cologne Montès

Thứ nước hoa này của bản-hiệu chế ra đã lâu, vẫn được tiếng khen

SÁCH LUẬT MỚI

Quan phó Bình-lương, *A. Dejean de la Bâtie* giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-Pháp, mới soạn một bộ luật mới sau này :

1° QUỐC TẾ CÔNG PHÁP (Droit international public) giá. 8 $ 00

2° QUỐC TẾ TƯ PHÁP (Droit international privé) giá. 8 $ 00

3° HÀNG HẢI PHÁP LỆ (Droit maritime) giá. . . . 8 $ 00

4° THƯƠNG LUẬT HỌC (Droit commercial) giá. . . . 4 $ 00

● Mấy bộ sách luật này, bản-quán đã giới thiệu ở số báo ngày 25 Septembre trước.

BÁN TẠI BẢN-QUÁN

Do Thư Viện Hoàng Trung Chiếu Đăng Chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại Học Cornell)

Một nết hào khí. — Làng Phù-bài có bà kia góa chồng nhà giàu có xưa nay vẫn có tiếng là hào phóng khí khái. Mới đây dựng nên một tòa nhà ngói hòm lạc thành có làm cỗ bàn quan khách linh đình, nhưng các việc đó cũng là thường không lấy chi gọi là hào cho lắm. Mới rồi đây lại đóng một chiếc chải đua để khi nhà có việc vui mừng thời nhóm trai bạn lại đua chơi, hoặc khi các nơi có việc hội-hè thời cũng đem chải mình đến đua để lấy tiếng.

Một người đàn-bà góa chồng ở chốn thôn quê mà được hào phóng khí khái như vậy, nghĩ cũng ít có, mà nếu lấc thay cái nết hào khí ấy theo lối xưa thì được tiếng khen, mà theo phong hóa đời nay thời lại hình như là lầm tưởng vậy. Ước gì cái lòng hào phóng ấy mà đổi ra làm những việc hữu ích khác thời hay là dường nào, hơn những việc chơi ấy chỉ được vui mà không được ích.

Thấy việc bà nầy hào phóng khí khái mà lại sực nhớ đến một nhà kia cũng góa chồng cũng ở làng ấy mà sức giàu có thời còn gấp mười bà nầy, nhưng cả năm chịu ăn khám ở khổ, có bao nhiêu của cải chỉ hết chôn chỗ nầy giấu chỗ kia, thu thu giấu giấu quanh năm, rồi lớp thời bị cha nầy đọa mà lấy đi, lớp lại bị mẹ kia hông gạt mà lấy cả con chúa thời không cho học hành gì, đến nỗi hư đợi cờ bạc hoang-toàng. Chung qui tiền của cư bại tán bởi những cớ phi nhân phi nghĩa lấy cả.

Việc Nam-kỳ

SAIGON

Án cắp 1239 đồng dưới tàu « Dauphiné ». — Trong đêm 19 rạng mặt 20 tây bỗi dám cả gan xuống dưới tàu *Dauphiné* của hãng « *Affrelears indochinois* », đậu trước sở Thương chánh.

Tên Đỗ-văn-Diệp là tài công chiếc tàu ấy bị mất bạc. Theo lời tên ấy thì chắc là bỗi đi ghe lại rồi nó leo lên đây trèo qua tàu vô phòng là chỗ vợ chồng Đỗ-v-Diệp nghỉ trước bỗi bỏ nó lấy 70 đồng trong tủ áo của vợ nó và cái giỏ bằng mây trong đó để đồ nữ-trang giá đáng 1239 đồng.

Vợ chồng tên tài công khai rằng trong giỏ vợ không nghe chi cả. Tên Đỗ-văn-Diệp lại nói rằng trong các món đồ trang sức bị mất đó, lại có một cục ngọc mèo, được trong ốc con mèo, cục ấy để vào lửa không cháy giá đáng 500 đồng.

MỸ-THỌ

Tự-tử. — Tại nhà ngủ Nhơn-hòa-sạn (Mỹ tho) Lối đêm mồng một rạng ngày 2 Décembre 1922, có một thầy tên là Cao-văn-Dậm, 24 tuổi, gốc ở (Bắc-liêu) làm việc tại (Saigon) mà không rõ làm thứ-ký sở nào hay là nằng nào không rõ cội làm sao, mà nông thuốc Cộc đặng tự tử. Đến 7 giờ tối thấy thầy nằm êm không cựa quậy, mình mẩy bầm đen hết. Nên đi rước cò bốp tới cứu cứu phòng vệ coi thấy sự thể như vậy, bèn kêu xe-kéo chở về nhà thương quan thầy thuốc khám nghiệm. Qua đến 10 giờ thì thầy nầy đã tắt hơi khỏi xáo. Ôi không rõ căn cội làm sao, mà tự tử như vậy, thật thân chết mà không yên phận chết, không rõ căn cội làm sao, chớ trông vào cho sự chết như vậy cũng đáng thương cho phần chết của người đời là không xé tới xử sở, không trở về đẳng quê hương, để chết đường chết sá cho thân hình phải đói ba ngày, là chết rồi, mà còn bị mổ xẻ thân thể, rất nên thê thảm. Hèn cho chủ tiệm biết bao!

KÝ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin cáo nghỉ mua báo khi có việc gì viết thư đặt hỏi bản-quán, thì cho biết cái số in ở tờ giấy gói báo, hoặc là gởi cho bản-quán cái giấy quản lý, để cho người làm sổ tìm kiếm. Kẻo nếu nghỉ thường hay ký tên vẫn tắt, hoặc thiếu quá, không cực đọc được, thành ra nhiều khi bản-quán không hiểu ai mà trả lời.

興同深

Các quí-khách khi qua chơi Hanoi xem bội chợ bay sắm đồ tết, thì xin các ngài quá bộ lại chơi qua bản-hiệu, « LƯƠNG-THÔNG-HING », *41 Phố hàng Đào*, sẽ có đủ các thứ đồ vàng bạc, làm theo các kiểu thực đẹp. Bản-hiệu lại có bán cả các thứ ngọc của Tàu, ngọc đá quang cùng ngọc trai nữa. Các thứ nầy bản-hiệu vừa mới buôn ở bên Hong-kông sang chuyến tầu vừa rồi.

Giá bán cực rẻ!
Hàng làm cực tốt!
Công việc cực nhanh!

Kính cáo
LƯƠNG-THÔNG-HING
41, Rue de la Soie,
Hanoi

CÔ THẦY CON DÂU NÀY



KHẮC VÀO LƯỠI DAO

thì mới là hạng tốt, mà dùng nó thì thực là bền.

PACHOD Frères & Cie LYON

2060

CAO RĂNG

萬春牙膏

Thuốc Cao nầy thơm the trong sạch khó giáo, ngâm khỏi đau răng, sâu răng, cam răng, răng lung lay ngậm thì vững lại, hay lại hiệu Van-Xuân-Đường, số 211, phố Tiên-an, tỉnh Bắc ninh (Tonkin).

Song liền mỗi phiên giá. . . 0 $ 20
Dan liền mỗi phiên giá. . . 0 10

Các hàng tạp hóa và các hàng hóa nhỏ nếu tỉnh hiếu đã nhiều nơi mua buôn đã báo tôi, nghỉ nếu muốn mua buôn xin gởi thư lại. Các nơi đã ăn định có bán bỏ như sau nầy: tiệm *Mạ-Bình Tư* số 196, phố hàng Bông, Bắc kim hàng là số 43, phố hàng Bông, nhà in *Đông-Pháp Ân-quán* số 62, phố hàng Gai, hiệu *Vĩnh-Lợi-Ninh*, số 69, phố hàng Bè hiệu *Hanh-Nhơn-Đường* số 81, phố Phúc-kiến, hiệu *Vĩnh-Xương* số 27, phố Hà-trung, hiệu *Quảng-Lợi* số 23 và hiệu *Bảo Hợp* số 27, phố Chợ nhiều Cũ, hiệu *Phạm-xuân-Trang* số 62, phố hàng Bạc, hiệu *Vĩnh-Hợp-Thành* số 119, hiệu *Hạnh-Hoa-Đường* số 127 và hiệu *Ánh-Hoa Đường* số 193 phố hàng Buồm, hiệu *Phương-Bình* số 100, phố Cửa gỗ, Route, hiệu *Hòa-Hưng-Long* số 24 phố khách Haiphong, hiệu *Quảng-Lợi Tích* số 38 phố hàng Song và hiệu *Hoa-Sinh-Đường* số 107 phố khách Nam-định, hiệu *Đức-Phong* số 106 phố Đông-thị Hải-dương, hiệu *Phúc Hưng* bán tạp hóa sinh vật-sản, hiệu *Văn An* phố Tân tỉ tại Tân bay, hiệu *Đức tường* phố Việt-lợi tỉnh Việt Trì hiệu *Hưng-vượng* ngân đồng bia buôn các thuốc bổ bán bỉ ở số 82, phố Phúc kiến Hanoi chỗ nơi kẻ trên có bán bỏ đủ thứ thuốc trên sau người và các thứ cần dùng khác nữa. Đến đây hiệu nay sẽ bày ban ở thuốc ở Bắt-sát giao số 89, giấy 2. Xin các quí-khách nhân tâm quang-cố, bản hiệu xin cảm ơn bội vô cùng.

2038

Vạn-xuân đường, cẩn khải.

Việc Nam-kỳ

SAIGON

Án cắp 1239 đồng dưới tàu « Dauphiné ». — Trong đêm 19 rạng mặt 20 tây bỗi dám cả gan xuống dưới tàu *Dauphiné* của hãng « *Affrelears indochinois* », đậu trước sở Thương chánh.

Tên Đỗ-văn-Diệp là tài công chiếc tàu ấy bị mất bạc. Theo lời tên ấy thì chắc là bỗi đi ghe lại rồi nó leo lên đây trèo qua tàu vô phòng là chỗ vợ chồng Đỗ-v-Diệp nghỉ trước bỗi bỏ nó lấy 70 đồng trong tủ áo của vợ nó và cái giỏ bằng mây trong đó để đồ nữ-trang giá đáng 1239 đồng.

Vợ chồng tên tài công khai rằng trong giỏ vợ không nghe chi cả. Tên Đỗ-văn-Diệp lại nói rằng trong các món đồ trang sức bị mất đó, lại có một cục ngọc mèo, được trong ốc con mèo, cục ấy để vào lửa không cháy giá đáng 500 đồng.

MỸ-THỌ

Tự-tử. — Tại nhà ngủ Nhơn-hòa-sạn (Mỹ tho) Lối đêm mồng một rạng ngày 2 Décembre 1922, có một thầy tên là Cao-văn-Dậm, 24 tuổi, gốc ở (Bắc-liêu) làm việc tại (Saigon) mà không rõ làm thứ-ký sở nào hay là nằng nào không rõ cội làm sao, mà nông thuốc Cộc đặng tự tử. Đến 7 giờ tối thấy thầy nằm êm không cựa quậy, mình mẩy bầm đen hết. Nên đi rước cò bốp tới cứu cứu phòng vệ coi thấy sự thể như vậy, bèn kêu xe-kéo chở về nhà thương quan thầy thuốc khám nghiệm. Qua đến 10 giờ thì thầy nầy đã tắt hơi khỏi xáo. Ôi không rõ căn cội làm sao, mà tự tử như vậy, thật thân chết mà không yên phận chết, không rõ căn cội làm sao, chớ trông vào cho sự chết như vậy cũng đáng thương cho phần chết của người đời là không xé tới xử sở, không trở về đẳng quê hương, để chết đường chết sá cho thân hình phải đói ba ngày, là chết rồi, mà còn bị mổ xẻ thân thể, rất nên thê thảm. Hèn cho chủ tiệm biết bao!

KÝ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin cáo nghỉ mua báo khi có việc gì viết thư đặt hỏi bản-quán, thì cho biết cái số in ở tờ giấy gói báo, hoặc là gởi cho bản-quán cái giấy quản lý, để cho người làm sổ tìm kiếm. Kẻo nếu nghỉ thường hay ký tên vẫn tắt, hoặc thiếu quá, không cực đọc được, thành ra nhiều khi bản-quán không hiểu ai mà trả lời.

興同深

Các quí-khách khi qua chơi Hanoi xem bội chợ bay sắm đồ tết, thì xin các ngài quá bộ lại chơi qua bản-hiệu, « LƯƠNG-THÔNG-HING », *41 Phố hàng Đào*, sẽ có đủ các thứ đồ vàng bạc, làm theo các kiểu thực đẹp. Bản-hiệu lại có bán cả các thứ ngọc của Tàu, ngọc đá quang cùng ngọc trai nữa. Các thứ nầy bản-hiệu vừa mới buôn ở bên Hong-kông sang chuyến tầu vừa rồi.

Giá bán cực rẻ!
Hàng làm cực tốt!
Công việc cực nhanh!

Kính cáo
LƯƠNG-THÔNG-HING
41, Rue de la Soie,
Hanoi

CÔ THẦY CON DÂU NÀY

KHẮC VÀO LƯỠI DAO

thì mới là hạng tốt, mà dùng nó thì thực là bền.

PACHOD Frères & Cie LYON

2060

CAO RĂNG

萬春牙膏

Thuốc Cao nầy thơm the trong sạch khó giáo, ngâm khỏi đau răng, sâu răng, cam răng, răng lung lay ngậm thì vững lại, hay lại hiệu Van-Xuân-Đường, số 211, phố Tiên-an, tỉnh Bắc ninh (Tonkin).

Song liền mỗi phiên giá. . . 0 $ 20
Dan liền mỗi phiên giá. . . 0 10

Các hàng tạp hóa và các hàng hóa nhỏ nếu tỉnh hiếu đã nhiều nơi mua buôn đã báo tôi, nghỉ nếu muốn mua buôn xin gởi thư lại. Các nơi đã ăn định có bán bỏ như sau nầy: tiệm *Mạ-Bình Tư* số 196, phố hàng Bông, Bắc kim hàng là số 43, phố hàng Bông, nhà in *Đông-Pháp Ân-quán* số 62, phố hàng Gai, hiệu *Vĩnh-Lợi-Ninh*, số 69, phố hàng Bè hiệu *Hanh-Nhơn-Đường* số 81, phố Phúc-kiến, hiệu *Vĩnh-Xương* số 27, phố Hà-trung, hiệu *Quảng-Lợi* số 23 và hiệu *Bảo Hợp* số 27, phố Chợ nhiều Cũ, hiệu *Phạm-xuân-Trang* số 62, phố hàng Bạc, hiệu *Vĩnh-Hợp-Thành* số 119, hiệu *Hạnh-Hoa-Đường* số 127 và hiệu *Ánh-Hoa Đường* số 193 phố hàng Buồm, hiệu *Phương-Bình* số 100, phố Cửa gỗ, Route, hiệu *Hòa-Hưng-Long* số 24 phố khách Haiphong, hiệu *Quảng-Lợi Tích* số 38 phố hàng Song và hiệu *Hoa-Sinh-Đường* số 107 phố khách Nam-định, hiệu *Đức-Phong* số 106 phố Đông-thị Hải-dương, hiệu *Phúc Hưng* bán tạp hóa sinh vật-sản, hiệu *Văn An* phố Tân tỉ tại Tân bay, hiệu *Đức tường* phố Việt-lợi tỉnh Việt Trì hiệu *Hưng-vượng* ngân đồng bia buôn các thuốc bổ bán bỉ ở số 82, phố Phúc kiến Hanoi chỗ nơi kẻ trên có bán bỏ đủ thứ thuốc trên sau người và các thứ cần dùng khác nữa. Đến đây hiệu nay sẽ bày ban ở thuốc ở Bắt-sát giao số 89, giấy 2. Xin các quí-khách nhân tâm quang-cố, bản hiệu xin cảm ơn bội vô cùng.

2038

Vạn-xuân đường, cẩn khải.

Thứ nước hoa này của bản-hiệu chế ra đã lâu, nên được tiếng khen là thơm lắm. Các ngài đã dùng đều chịu là hạng qui nhất. Có nhiều ngài ở xa không biết giá; nay tôi xin khai để các quí-khách cùng biết:

EAU DE COLOGNE MONTES

Chai lớn : 1 litre. . . . . 3 $ 55
Chai nhỡ : 1/2 litre. 1.80
Chai nhỏ : 1/8 litre. 0.55

Đựng chai nhỏ nầy có đeng thư nơi riêng để vẫy ra từng giọt được.

HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC-HỢP

CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM

Ed. MONTÈS

Quan Bào-che hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 84

GRANDS MAGASINS REUNIS

Bản chiếu hàng

ĐỒNG HỒ ĐEO TAY, giây chun mạ vàng, vành sứ đủ các sắc.
Giá. . . . 15 $ 00

ĐỒNG HỒ HẠNG toàn bằng bạc
Giá. . . . 25 $ 00



2074

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU
(hiệu đầu nai)

Phần nhiều người chết vì bịnh thương-hàn vì bịnh ho lao, thực tại bịnh ấy đáng ghê đáng sợ, vì nó làm cho hao mòn nhẹ giống nấu chảng ra; ấy là bịnh hao mòn vậy. Bịnh ấy người ta thường không để phòng mấy, khi mới phải cũng không lấy gì làm chắng sau. Ấn ăn nó làm cho yếu các thớ-nang và làm cho giảm bớt cả thần chẳng lại được, chết người đi mà bịnh hao mòn nầy chắc là mắc phải.

Vậy thì nên dùng thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai). Dùng thuốc nầy thì da mặt xanh, sức lực lại khỏe mạnh, công việc lại muốn làm ăn như thường, ăn uống để tiêu, khỏe mạnh lạ thường.

Chỉ dùng thì tự *Dragées Rabuteau*, thì chẳng còn sợ gì bịnh hao mòn nữa.

Ở các hàng bào chế ta đều có bán cả.

2050

Nhà Bản-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm mão cũng có bán từ tám giờ sáng.

Hàng mới - Giá cực rẻ!

Bản-hiệu vừa nhận được nhiều thứ nailu, faille, cachemire, kim-ngân-đoạn, đủ Mông-tự cùng nhiều thứ vóc nhiều thật tốt mà bán giá cực rẻ để chiêu hàng. Vậy ngài nào muốn đúng thợ gì xin mời lại mua ngay kẻo hết hàng đẹp.

Các thứ laine may complets và paramuna, imperméable soie để may áo đi mưa, có nhiệp mọi rẻ nhất, xin các ngài chiếu-cố cho.

Kính cáo
NAM-THỊNH, Tailleur
SOIERIES NOUVEAUTÉS
6, Rue des Cantonnais, Hanoi

Xe nhà và xe cho thuê

Có bảy kiểu tại Hội-chợ

POUSSE-POUSSE SAIGONNAIS

Société Fse de Transports — Hanoi
7, Boulevard Bobillot, 7.
Téléphone N° 73

2068

華 PAO-VA 寶

22, *Phố Hàng Bồ. Hanoi*

Chúng tôi có lấy định trình các quí-khách biết rằng chỗ trương chữ chúng tôi là để chiêu khách, cho nên không những là bán giá thật rẻ, lại còn càng ngày càng thêm hàng lớn cho đủ mọi thứ, không kể những đồ vàng bạc tương đương, chúng tôi lại có buôn ở bên Hồng-kông và Shanghai những đồ trên nhẫn, hồ phách, ngọc thạch, nói tóm lại là đủ các thứ thứ rất qui, lối cổ, lối kim mà ngày nay ở cõi Viễn-Đông đang quan. Chúng tôi lại có bán cả mọi thứ đồ sứ Giang-tây như là lọ, bát, tứ bình bằng sứ, vân vân.

Cũng kỳ tận vừa rồi, bản-hiệu lại mới thỉnh thêm được ba tay thợ khéo ở bên Tàu sang, nào là thợ kim-hoàn, nào là thợ chạm trổ, bổ. — Xin các quí-khách chiếu-cố cho thời chúng tôi lấy làm cảm ơn lắm. Các ngài đến xem, chúng tôi cũng xin nghênh tiếp một cách rất lịch-sự.

PAO-VA
Gérantes, nº 22 Rue des Pantiers, Hanoi



Số 40

TỤC TÁI-SINH-DUYÊN

(Bổ này cũng tiếp theo sự-tích Mạnh-lệ-quân, của Hương-diệp phu-nhân, một nhà nữ-sĩ thuở xưa soạn ra. Soạn theo lối dân-tự, nay xin dịch thành văn xuôi để hiến các độc-giả.)

NGUYỄN-BỈNH-KHIÊM lịch thuật

Hùng-khởi-phương lui ra, *Hùng-hiệu* mới hỏi duyên-cớ làm sao. Vợ vương phi phải kể hết đầu đuôi cho *Hùng-hiệu* nghe. *Hùng-hiệu* nghe xong, tấm-tỉm cười mà rằng :

— Nếu vậy thì con dâu ta thật là vô-lễ! Không biết rằng con ta há phải như ai mà dám nói nặng cân đỗ dẫn thế. Bề như thế thì con ta trở-giận mà không muốn bước vào trong phòng nữa cũng là phải. Huống-chi con ta đi chuyến nầy cũng chẳng lâu gì, chỉ trong nửa năm, sẽ lại về tới nơi. Tài-trai nên có khi-khái, ta chớ cưỡng-bách nó phải chịu khuất một người đàn-bà làm chi vậy. Xem ngay như phu-nhân cũng tôi thuở xưa, nói về vũ công thì phu-nhân đã nên một tay nữ-tướng. Hai ta cùng làm tử hữu tiến-phong mà bao giờ tôi cũng không bằng phu-nhân. Thế mà từ khi triều-đình giáng chỉ cho được đẹp duyên cầm sắt cùng nhau thì cung đàn ân-ái, trong 20 năm trời vẫn thường như một ngày vậy.

Hùng-hiệu lại ngảnh lại bảo *Phi-loan* quận-chúa rằng :

— Điệt-nữ ơi! Chỉ vì thế mà ta không bao giờ bảo đến sự thêm phòng, chứ nếu vương-phi mà ra ý khắc-nghiệt thì ta là kẻ nữ-phu-vị-tất đã chịu bó tay ở trong khuôn phép vậy.

Hùng-hiệu nói xong, lại nhoẻn mép cười. Vợ vương-phi cũng *Phi-loan* quận-chúa cũng đều cười cả. *Phi loan* quận-chúa cũng đều cười cả. *Phi loan* quận-chúa cảm ơn thế lui ra, rồi vào trong phòng thuật chuyện cho *Lương* phu-nhân nghe.

Lương phu-nhân nghe nói, bật châu lệ chẳng cầm, có ý hổ-hận. muốn nói mà không biết nói thế nào, nghĩ thầm : ai ngờ ngày nay phu-quân ta lại phải đi sứ *Cao-ly*, khiến cho vì việc ấy mà ta không được cùng phu-quân ta tử-biệt.

Lương phu-nhân tiễn ngẫn than dài trong hồi lâu, rồi gọi người nhà vào sửa-soạn các đồ hành-trang cho *Hàng-khởi phương*. Bao nhiêu y-phục cần dùng, thu-xếp cả vào một cái *rương*. *Phi-loan* quận chúa cũng cũng đẩy đủ trong nom hộ.

Rồng nghe báo có quan thừa-tướng *Lương-trấn-lân* đến. Cha con *Hùng-hiệu* vội-vàng ra nghênh-tiếp. Giatướng phe trả rằng. *Lương-trấn-lân* nói với *Hùng-hiệt* rằng :

— Thân-ông ơi! không biết có sao mà thánh thượng lại phê-chuẩn cho quan *Doãn* thừa *tướng đi sứ Cao ly*? Quan *Doãn* thừa-tướng là một bậc lão-thần, trải thờ ba triều, tôi thiết-tưởng không nên để cho đi như thế. Nước *Cao-ly* vốn là một nước phụ-dung của ta, đã bao lâu nay, dẫu chưa nội-thuộc cũng như nội-thuộc, nay giờ quả tin lời *Nam-kim* lấn mà phái sứ-thần sang, há chẳng mang tiếng là nhân lúc người ta có-nhược mà chiếm-đoạt cơ nghiệp hay sao. Tôi thiết nghĩ nước nhỏ còn không nên làm việc ấy, huống-chi đường-đường một nước *Đại-nguyên*. Thế mà các quan triều thần không ai can-ngăn, thân-ông cũng chẳng nói câu gì. Tôi đang dưỡng-bịnh ở nhà, nghe được tin nầy, thật lấy làm cẩm-tức.

Lương trấn lân vừa nói vừa thở-dài-thườn-thượt. *Hùng-hiệu* ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi đáp rằng :

— Thân-ông ơi! Khi thánh-chỉ ban ra, quan *Nguyên* trung-đô đã có sức can-ngăn, nộp lại chiếu-thư, xin chọn một vị đại-thần khác. Một lúc lại có thánh-chỉ ra truyền bảo quan *Nguyên* trung-đô rằng : « *Nguyên-công* cậy thế lì lão-thần, nhiễn tiền khinh-nhờn quốc-pháp. Thượng-hoàng đã giao triều-chính cho trẫm, cớ sao *Nguyên-công* lại dám coi thường. Vì việc đi sứ *Cao-ly* nay quan-hệ rất trọng. Một là tuyển-bổ đức-tuy, hai là thu lấy *cương-thổ*, cớ sao lại còn ngăn-trở. Triều-đình cần nhất phải có pháp luật, nếu mà trái phép, trẫm đây cũng khó lòng khoan thứ được. » Đạo thánh-chỉ ấy mọi người đều biểu phòng tôi còn dám nói gì. Vả con tôi hiện sang chức phó-sứ thì tôi lại càng không dám nói nữa. Thân-ông ơi! trong lấy lâu nay, tôi vẫn thẻ khẩu, như bình, còn khó giữ yên được lộc-vị, huống chi lại còn dám trái ý thánh-thượng hay sao! Thánh-thượng vẫn phán-nàn rằng « Trẫm làm thiên-tử, nghĩ cũng cực khổ, thường phải theo ý các quan đại-thần. Các quan đại-thần lại khinh trẫm hãy còn niên-thiếu, việc gì cũng chỉ theo lệnh thượng hoàng. Nếu trẫm không làm nổi thì khi nào thượng-hoàng lại có truyền ngôi cho trẫm » Thân-ông ơi! Thánh-thượng nói như thế thì tôi thiết tưởng các quan đại-thần nên tử chức mà về, để cho thánh-thượng dùng bọn tân-nhân vật, thế là một cách bảo-toàn danh-dự vậy.

Lương-trấn lân nghe lời *Hàng-hiệu* nói, lại càng cảm-tức, bèn hầm đứng dậy mà rằng :

— Thân-ông ơi! Thân-ông là một nhà quốc-thích, được gia phong vương-tước. Con gái làm hoàng-hậu đã 6 năm trời nay. Trong tay chưởng-quản binh-quyền. Vinh-hiển đến thế, tưởng đã là cùng cực, thế mà chẳng nghĩ sự báo đáp. Lại chỉ những muốn về nơi điền-lý mà hưởng lấy cái thú an-nhàn, còn ra làm sao!

Nói xong, vùng-vằng ra ngay, đi thẳng đến phủ *Doãn* thừa-tướng, không đợi cho người nhà truyền báo, đã xông-xáo bước vào. *Doãn thượng-khanh* vội-vàng ra đón, cười mà nói rằng :

— Kính chào quan *Lương* thái-sư! Ngài lại quá bộ tới đây, liệu-để vừa toan sang hầu...

Lương-trấn-lân nói :

— Tôi nghe tin quan thừa-tướng sắp phải đi sứ, việc nầy nói đây để định hỏi xem tiên-ý nghĩ sao mà lại không bẩm từ chối một cái nào vậy?

Doãn-thượng khanh cười mà đáp rằng :

— Quan *Lương* thái-sư dạy thế là lầm! Bao làm thần-tử từ xưa đến nay, hễ vua sai chiếu, cũng phải liều chết, huống chi là đem việc lợi quốc lợi dân mà sai kẻ lão-thần nầy, khi nào kẻ lão-thần nầy dám từ chối. Kẻ lão-thần nầy đứng ở trong triều đã 40 năm nay, khi trước làm chức giám-quan, cũng chưa bao đáp được việc gì, từ ngày lên tâm thừa-tướng, trong lòng lại càng lấy làm hổ thẹn. Nay thánh thượng rộng ơn mà phó-cho tôi làm chánh-sứ đi sang *Cao-ly*. Quan *Lương* thái-sư ơi! Đó chính là cái dịp khiến cho tôi được báo đáp triều-đình vậy. Về tôi lại không vương vấn vì vợ con gia-đình gì cả. Nói-thẳng, tôi trở về quê-nhà, con trai tôi thì đi làm quan xa ở phủ *Giang-ninh*, cũng chưa có chán trai và phận gái nào cả. Quan *Lương* thái-sư ơi! Trọ trọi một mình như thế, đi đâu không được. Thôi *Doãn-thượng-khanh* nói chưa dứt lời thì nghe báo có phó-sứ *Triệu-cảo* đến. *Doãn-thượng-khanh* và *Lương-trấn-lân* cùng đứng dậy nghênh-tiếp. Phó-sứ *Triệu-cảo* cũng chào mà nói với *Doãn-thượng-khanh* rằng :

— Dám thưa cùng ông! Thái-thượng hoàng tôi đến nói với cha-tôi rằng : việc đi sứ *Cao-ly* nầy là một việc quan-trọng của nước nhà, không nên lấy riêng tư mà ngăn-cản, chỉ nên dặn người phải giữ-gìn giữ ngọc trong khi đường sá xa-xôi thôi-vậy... (Còn nữa)

NĂM THỨ MƯỜI MỘT — NỘ THỌ 1748 MỖI SỐ : 0$02 NGÀY THỨ BA 9 JANVIER 1923

Trung Bắc Tân Văn

ANNONCES